

Dịch vụ tài chính tại Cộng Hòa Séc:

Cẩm nang cho người nước ngoài

Praha 2006



Informační centrum a knihovna Multikulturního centra Praha

INFOCENTRUM

Zájemcům zprostředkujeme kontakt na české i zahraniční nevládní organizace, organizace menšin, lektory, a odborníky, kteří se zabývají multikulturními tématy.

KNIHOVNA

Knihovna nabízí k zapůjčení literaturu v češtině, angličtině, němčině, španělštině, romštině a slovenštině k těmto tématům:

- národnostní a etnické menšiny v České republice a zahraničí
- interkulturní výchova a vzdělávání
- kultury a jejich střetávání
- migrace a problematika uprchlíků
- národ, nacionalismus a rasismus
- kulturní a sociální antropologie

MONITORING TISKU

Přinášíme aktuální články z denního tisku o soužití národnostních a etnických menšin, o cizincích, uprchlících a multikulturních tématech v České republice, Evropě a ve světě. Monitoring tisku připravujeme ve spolupráci s Newton IT.

[MULTIKULTI] ZPRAVODAJ

Emailový zpravodaj poskytující jednou týdně informace o multikulturních akcích a aktivitách u nás i ve světě. Obsahuje pozvánky na diskuse, koncerty, výstavy, výběr zajímavých článků a další.

Otvírací hodiny knihovny:
pondělí 10-15 hod.
čtvrtek 12-19 hod.

On-line katalog knihovny:
www.mkc.cz/cz/knihovna.html

Více na [www stránkách](http://www.mkc.cz)
Multikulturního centra Praha
www.mkc.cz.

Multikulturní centrum Praha
Vodičkova 36 (Palác Lucerna)
116 02 Praha 1
tel./fax: 296 325 345
E-mail: infocentrum@mkc.cz



Dịch vụ tài chính tại Cộng Hòa Séc:

Cẩm nang cho người nước ngoài

Praha 2006

Dịch vụ tài chính tại Cộng Hòa Séc:

Cẩm nang cho người nước ngoài

Quyển sách Dịch vụ tài chính tại Cộng Hòa Séc: Cẩm nang cho người nước ngoài là một trong những phần của dự án gọi tên là Giáo Dục Tài Chính Cho Người Nước Ngoài.

Dự án này được Multikulturní centrum Praha (Trung Tâm Đa Văn Hóa Praha) thực hiện và được Citigroup Foundation tài trợ. Những người tư vấn chuyên môn: Michal Gorec, Pavlína Jiříková, Jitka Novotná (vay tiền từ tiết kiệm xây dựng), Jana Musílková (tiết kiệm xây dựng), Pavel Rácocha.

Nhóm người xuất bản cảm ơn những người cộng tác và những người tài trợ.



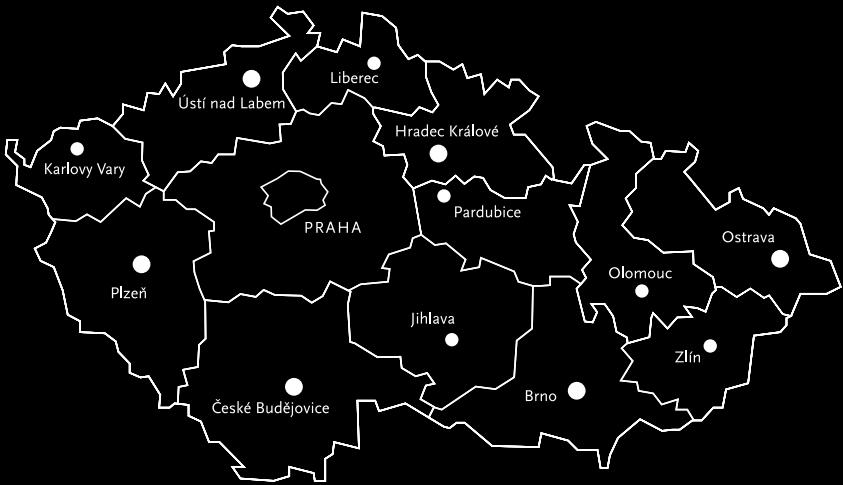
Multikulturní centrum Praha, o.s.
Vodičkova 36 (Palác Lucerna)
116 02 Praha 1
tel./fax: 296 325 345

www.mkc.cz
mkc@mkc.cz

Việc thu thập và xuất bản
Hana Žáková Petrová

Năm 2006, quyển sách được Multikulturní centrum Praha, o.s. - Trung Tâm Đa Văn hóa Praha xuất bản.

ISBN: 978-80-239-6730-2



Lời tựa

Có thể không có một lĩnh vực nào trong cuộc sống hàng ngày là phức tạp hơn dịch vụ tài chính. Hàng ngàn ngôn từ ngoại lai, chuyên môn, các thể loại mẫu đơn, thông tin quan trọng được in bằng những mô chữ gần như không đọc được ở các nơi không cuốn mắt và ngôn ngữ luật của thông tin mà bình thường ngay cả người Séc cũng không hiểu chứ nói gì đến người nước ngoài đang học tiếng Séc. Dịch vụ tài chính tại Séc năm 2006 có thể mô tả như vậy.

Rất may là tình hình thay đổi. Sau hai năm sự chỉ trích từ các phương tiện truyền thông cũng như khách hàng đã tạo cơ hội để các cơ quan dịch vụ tài chính thay đổi cách làm việc của mình. Hàng loạt trong số họ đã thay đổi. Họ bắt đầu thử việc đơn giản bằng giá và cách truyền thông cho khách hàng. Tuy nhiên trong số họ cũng có những cơ quan coi cách thức làm việc cũ như vậy là quá thuận tiện. Vì thế năm ngoái bộ tài chính đã bước vào tranh luận với 3 yêu cầu đơn giản. Qua một số phân đối ban đầu thì có nhiều mặt đã được thay đổi và tôi nghĩ là những sự thay đổi này sẽ mang lại cho khách hàng không chỉ là tính rõ ràng của các dịch vụ mà cả những điều kiện thuận lợi hơn để cho mỗi khách hàng có một cảm giác mình là người khách hàng thực sự và được tôn trọng. Chúng ta là những người sử dụng dịch vụ của các cơ quan tài chính, chúng ta không phải đến xin xỏ...

Một trong những yêu cầu của bộ Tài chính là tính dễ hiểu của thông tin. Chúng ta cần để mỗi dịch vụ chỉ mang một tên, những sự mô tả và giải thích cần đơn giản và dễ hiểu, để những người làm việc ở các cơ quan tài chính có thể giải thích được những cái lợi và những vướng mắc của sản phẩm tài chính cho cả những người không học luật và kinh tế. Mỗi một khách hàng cần nhận được thông tin cơ bản đơn giản mà chứa đựng đầy đủ những gì cần thiết và thông tin này phải được thể hiện bằng ngôn ngữ mà ai cũng có thể hiểu được.

Đó là 1 yêu cầu tương chừng đơn giản, nhưng đối với một số cơ quan tài chính lại là yêu cầu tương đối hóc búa. Tôi không nói tới những tập đoàn tài chính lớn, bởi họ nhận ra rằng họ cần những khách hàng trung thành lâu dài. Tôi muốn nhắc tới những công ty khác nhau. Những công ty này thường tìm cách kiếm lời từ những bất hiểu biết của khách hàng. Đó là một loạt những công ty cho vay hoặc tư vấn. Họ thường khuyên bảo cho khách hàng những sản phẩm theo mức hoá hồng. Cho nên quý vị không nên nghe ngay theo lời khuyên bảo đầu tiên. Quý vị nên suy đoán, hỏi kỹ và nếu như quý vị không hoàn toàn chắc chắn là quý vị đã hiểu và biết được tất cả những rủi ro thì quý vị đừng ký gì hết. Quý vị đừng quên rằng quan trọng là quý vị ký gì chứ không phải là những gì mà người ta nói cho quý vị. Vì vậy phải thận trọng vì một chữ ký nhanh có thể sẽ có giá rất đắt.

Yêu cầu thứ 2 của bộ Tài chính là tính so sánh được của các thông tin. Đó không phải là một vấn đề có thể đạt được trong một vài ngày. Trọng tâm của vấn đề là làm sao để ai cũng có thể so sánh dễ dàng những cạnh tranh khác nhau. Ngày nay, sự cạnh tranh bị giới hạn bởi mỗi một cơ quan tài chính có một dịch vụ hơi khác, cách tính và chi phí khác nhau. Khách hàng đứng giữa những lời mời chào như vậy mà không có cơ hội chọn một sản phẩm phù hợp nhất.

2 yêu cầu trên là nền tảng để mọi khách hàng có thể tận dụng hết dịch vụ của cơ quan tài chính cho lợi ích của mình. Thật là đáng tiếc khi mà trong xã hội còn có những người bị mất tiền chỉ vì cơ quan tài chính không biết (hoặc không muốn) giải thích những điều kiện của dịch vụ và không khuyến bảo họ lựa chọn một cách có trách nhiệm. Ở nhiều nước trên thế giới, sự trợ giúp cho những người như vậy là một trong những công việc hàng đầu của các cơ quan trong việc bảo vệ người tiêu dùng và trong xu hướng ngày càng phát triển của những người bảo vệ khách hàng tới vấn đề này cần phải được bắt đầu quan tâm.

Yêu cầu thứ 3 của bộ Tài chính là tạo điều kiện cho khách hàng dễ dàng chuyển đổi nếu như khách hàng không hài lòng với những dịch vụ hiện tại. Chúng tôi cảm thấy phiền lòng khi những bức tường ngăn cản khách hàng không cho họ “đập cửa” lại sau lưng mình. Cho dù đó là những chi phí hoặc hình thức phạt cho việc bỏ sử dụng dịch vụ hoặc những thủ tục cố tình gây rắc rối cho việc kết thúc hợp đồng. Đó là những mảnh khoé mà thị trường vẫn minh không nên dành chỗ cho chúng. Tôi khuyên tất cả mọi người nên tìm hiểu xem phải trả giá bao nhiêu khi bỏ dịch vụ trong trường hợp không hài lòng trước khi ký kết một hợp đồng. Bởi vì thường xuyên xảy ra chuyện là bắt đầu thì tất cả là miễn phí, nhưng cuối cùng thì hoàn toàn khác.

Rất may là có những tài liệu như cuốn sách này. Tôi tin rằng nó sẽ là một người chỉ dẫn tin cậy trong thế giới dịch vụ tài chính phức tạp. Và tôi cũng tin rằng lời tựa của lần phát hành tới sẽ lạc quan hơn nhiều.

TOMÁŠ PROUZA
Thứ trưởng bộ Tài chính

Tái bút: nếu như quý vị muốn chia sẻ những kinh nghiệm của mình có được từ những dịch vụ tài chính tại Séc, xin hãy viết đến bộ Tài chính cho chúng tôi. Tại địa chỉ hộp thư điện tử spotrebitele@mfcf.cz chúng tôi thu thập những kinh nghiệm của khách hàng. Từ những kinh nghiệm này chúng tôi sẽ vận dụng để đổi mới và sự đổi mới này sẽ giúp mọi người trong chúng ta.

00	LỜI MỞ ĐẦU	06
	Hana Žáková	
01	Những tip để dễ định hướng trong quyển cẩm nang này	07
02	Ngân hàng tại CH Séc	09
	Tính tin cậy của ngân hàng	09
	Thái độ giải quyết các nhu cầu của người nước ngoài của các ngân hàng	09
	Giao tiếp với ngân hàng bằng tiếng nước ngoài	10
03	Các đặc thù của thị trường ngân hàng và dịch vụ	11
04	Tài khoản không định kỳ	14
	Chia tài khoản	14
	Các điều kiện để mở tài khoản không định kỳ	14
	Lãi suất từ tài khoản	16
	Dịch vụ và lệ phí	16
	Quyền sử dụng tài khoản và quản lý tài khoản	18
	Những tài khoản cho lãi suất cao hơn	19
05	Thẻ thanh toán	19
	Tại sao có thẻ thanh toán?	20
	Phân loại thẻ theo cách thức bố trí	20
	Các loại thẻ	20
	Phát hành thẻ thanh toán trong theo tiền trong tài khoản	21
	Mẫu chữ ký và mật mã pin	21
	Lệ phí cho việc sử dụng thẻ	21
	Rút tiền từ máy tự động	21
	Thanh toán tại cửa hàng	22
	Thanh toán bằng thẻ qua internetu	22
	Mất thẻ	23
06	Tín dụng	23
	lời mở đầu	24
	cấp tín dụng	24
	cách tiếp xúc của ngân hàng với người ngoại quốc	24
	khái niệm cần biết khi đi vay	26
	tín dụng từ tài khoản không định kỳ	26
	thẻ tín dụng	28
	tín dụng mua hàng tiêu dùng	29

07	Thế nợ	31
	Lời mở đầu	31
	Làm thế nào để được thế nợ	33
	Những người cho vay thế nợ	34
	Khoản và hạn thanh toán tín dụng thế nợ	34
	Tỉ lệ lãi suất và lệ phí	34
	Trợ cấp nhà nước cho tín dụng thế nợ	35
08	Tiết kiệm xây dựng	36
	Lời mở đầu	36
	Làm thế nào để được tiết kiệm xây dựng?	36
	Làm thế nào để được vay từ tiết kiệm xây dựng	37
	Ai là đối tượng cấp dịch vụ tiết kiệm xây dựng	38
	Lãi suất và lệ phí	38
	Trợ cấp nhà nước	38
	Kết luận	39
09	Đổi tiền tại Séc	39
	Lời mở đầu	39
	Đổi tiền trên đường phố	39
	Đổi tại quầy đổi tiền	40
	Đổi tại ngân hàng	40
10	Gửi tiền ra nước ngoài	41
	Lời mở đầu	41
	Chuyển khoản – thanh toán với nước ngoài	41
	Chuyển tiền mặt và chuyển kết hợp giữa tiền mặt và chuyển khoản	42
	Rút tiền từ máy tự động tại nước ngoài	44
11	Giải quyết những giao dịch lỗi và tranh chấp	45
	Khiếu nại tại ngân hàng	45
	Trọng tài kinh tế tại séc	45
12	Danh sách đăng ký tín dụng	46
	Lời mở đầu	46
	Danh sách các đăng ký	46

Lời mở đầu

Tại cộng hoà Séc (CH Séc) có 254 294 người nước ngoài sinh sống vào năm 2004. Trong số đó có 99 467 người có định cư, 154 827 người có thị thực cư trú trên 90 ngày. Số đông nhất người ngoại quốc đến từ Ukrajna (78 263), Slovakia (47 352), Việt Nam (34 179), Ba Lan (16 256), Nga (14 743) và Đức (5 772).

Qua nghiên cứu phỏng vấn người ngoại quốc đang sống tại CH Séc do trung tâm Đa văn hoá Praha thực hiện cho thấy người ngoại quốc định hướng rất khó khăn trong các dịch vụ ngân hàng. Một số trong họ gặp phải rào cản ngôn ngữ, một số cho là không hiểu biết văn hoá, số khác không hiểu dịch vụ ngân hàng bởi họ chưa bao giờ làm việc với ngân hàng.

Chính vì thế mục đích của cuốn cẩm nang này là cung cấp một cái nhìn tổng quát cơ bản về lĩnh vực ngân hàng tại CH Séc và những dịch vụ ngân hàng. Các dịch vụ, mà sự sử dụng của chúng trong cuộc sống hàng ngày tại CH Séc là hầu như không thể thiếu được (ví dụ tài khoản không định kỳ), được mô tả rất tỉ mỉ. Các dịch vụ mà người ngoại quốc tại CH Séc sử dụng ít được mô tả một cách ngắn gọn.

Trong một vài chương, ví dụ chương về tài khoản không định kỳ hoặc tín dụng, thì kèm theo cả những chào hàng của một số ngân hàng. Những ngân hàng này được lựa chọn theo độ lớn, vị trí thuận lợi của những chi nhánh của chúng và theo kinh nghiệm của những người được phỏng vấn. Các ngân hàng được sắp đặt tổng quan theo thứ tự abc. Tất nhiên trên thị trường tài chính còn có những ngân hàng khác có những dịch vụ thú vị mà người nước ngoài có thể quan tâm (địa chỉ liên hệ có thể tìm thấy được ở phụ lục)

Cuốn cẩm nang này được phát hành bằng tiếng Séc, Anh, Đức, Nga, Ukrajna và Việt Nam. Có thể tải về được trên trang internet với địa chỉ www.migraceonline.cz/finance.

Chúng tôi chân thành cảm ơn citigroup foundation về sự hỗ trợ tài chính trong việc tạo nên cuốn cẩm nang này. Chúng tôi cũng cảm ơn những lời khuyên và phê bình quý giá của Pavlína Jiríková từ GE Money Bank a Michal Gorec từ Citibank.

HANA ŽÁKOVÁ

Trung tâm đa văn hoá Praha

Những tip để dễ định hướng trong quyền cầm nang này

LÀM GÌ KHI QUÝ VỊ CẦN?

Trả và nhận tiền

Quý vị có thể trả và nhận tiền bằng tiền mặt, ví dụ bằng thư chuyển tiền tại bưu điện Séc (xem chương 3) hoặc chuyển khoản.

Để trả tiền theo cách chuyển khoản quý vị cần có tài khoản không định kỳ (xem chương 4). Tài khoản này quý vị có thể mở tại các chi nhánh ngân hàng hoặc ngân hàng thường cấp những dịch vụ này cho người nước ngoài khi họ được cư trú hợp pháp tại CH Séc (xem chương 4.2). Nhưng giữa những loại tài khoản được gọi là “chọn gói” ra thì có những khác biệt rất nhiều. Những “chọn gói” này có những dịch vụ với những lệ phí khác nhau. Bởi vì thật là thừa khi phải trả lệ phí cho những dịch vụ mà khách hàng không cần thiết, chúng tôi khuyên quý vị nên cân nhắc kỹ tài khoản quý vị sẽ dùng vào mục đích gì: ví dụ như chỉ cho tiền vào để lấy chứng nhận cho công an ngoại kiều, dùng tài khoản để thanh toán những khoản tiền thường xuyên tại CH Séc hoặc ra nước ngoài v.v..

Khi lựa chọn ngân hàng cũng như dịch vụ chọn gói cũng nên cân nhắc kỹ: quý vị quản lý tài khoản như thế nào trực tiếp tại chi nhánh, qua mạng internet hay qua điện thoại. Một điều quan trọng nữa là ngân hàng có khả năng giao tiếp với khách hàng bằng ngôn ngữ gì (xem chương 2.3)

Thường thì ngân hàng hay mời chào thẻ rút tiền (xem chương 5). Với thẻ này quý vị có thể rút tiền mặt từ tài khoản tại những điểm rút tiền hoặc thanh toán tại một số cửa hàng.

Tiết kiệm tiền

Quý vị có thể gửi tiết kiệm vào những tài khoản tiết kiệm (xem chương 4.6). Những tài khoản này quý vị có thể gửi tiền vào trong những khoảng thời gian tùy ý. Thường thường thì quý vị cần phải có tài khoản không định kỳ đã mở tại ngân hàng mà quý vị gửi tiết kiệm.

Một trong những sự lựa chọn để làm tăng giá trị của các phương tiện tài chính là những tài khoản có định kỳ (xem chương 4.6). Quý vị cần phải xác định khoảng thời gian quý vị muốn gửi tiền vào là bao lâu.

Một loại dịch vụ tiết kiệm khác là tiết kiệm xây dựng (xem chương 8). Đó là một hình thức tiết kiệm dài hạn. Cái lợi là ở chỗ nhà nước hỗ trợ cho hình thức tiết kiệm này. Hỗ trợ này được trợ cấp bởi nhà nước. Nhưng không phải bất kỳ người ngoại quốc nào đang sống tại Séc cũng được hưởng trợ cấp này (xem chương 8.6). Tất cả người nước ngoài được cư trú tại Séc đều có thể sử dụng các sản phẩm (dịch vụ) tiết kiệm.

Vay tiền

Trong trường hợp mà quý vị cần vay tiền để mua đồ (ví dụ mua hàng tiêu dùng) và quý vị muốn trả góp theo từng khoản nhỏ thì tín dụng tiêu dùng là thích hợp nhất (xem chương 6.6). Quý vị có thể so sánh tính thích hợp của từng thể loại tín dụng bằng chỉ số RPSN – chi phí lãi suất hàng năm (xem chương 6.7)

Nếu như quý vị muốn vay tiền ngắn hạn thì có thể thể tín dụng là thích hợp nhất (xem chương 19) hoặc vay từ tài khoản không định kỳ. Dạng vay tiền này cần phải có tài khoản không định kỳ đã mở.

Để đầu tư vào nhà ở thì có sản phẩm (dịch vụ) thế chấp hoặc vay lãi từ dịch vụ tiết kiệm xây dựng (xem chương 8). Sở hữu bất động sản của người ngoại quốc tại CH Séc bị giới hạn (xem chương 7.1)

Mỗi ngân hàng đều có chính sách cho người ngoại quốc vay tiền khác nhau (xem chương 6.3).

Đổi tiền

Quý vị có thể đổi tiền tiền mặt trong ngân hàng hoặc tại quầy đổi tiền (xem chương 9.3). Quý vị cũng có thể đổi tiền bằng hình thức chuyển khoản (xem chương 9.4). Muốn sử dụng được dịch vụ này thì quý vị cần phải mở tài khoản ngoại hối (tài khoản không định kỳ bằng tiền nước ngoài). Nếu quý vị muốn tránh bị lừa hoặc những bất ngờ không thú vị thì chúng tôi khuyên không nên đổi tiền trên đường phố.

Gửi tiền ra nước ngoài

Tổng lệ phí của việc chuyển tiền này được tính bởi chi phí ngân hàng của quý vị, của các ngân hàng đối tác và của ngân hàng người nhận. Có thể gửi tiền mặt đến hầu hết các nước (xem chương 10.3).

Nếu quý vị muốn gửi tiền ra nước ngoài bằng hình thức chuyển khoản (xem chương 10.2), quý vị cần phải có tài khoản không định kỳ

Ngân hàng tại CH Séc

Cho tới thời điểm hiện nay có 36 ngân hàng đang hoạt động tại CH Séc, trong số đó có 6 quỹ tiết kiệm xây dựng. Ngoài ra còn có 12 chi nhánh của các ngân hàng nước ngoài và hàng chục ngân hàng nước ngoài tại CH Séc cung cấp dịch vụ trong phạm vi hoạt động dịch vụ tự do tại Liên minh châu Âu (EU).

Tính tin cậy của ngân hàng

Sau khi một loạt các ngân hàng tại thị trường Séc bị phá sản trong những năm 90, hiện thị trường tài chính đã được sàng lọc và sự tin tưởng vào ngân hàng được nâng lên. Hiện nay, tiền trong các tài khoản tại tất cả các ngân hàng của khách hàng bắt buộc phải được bảo hiểm. Tiền trong các tài khoản không nặc danh (tiền korun cũng như ngoại tệ) của cá thể cũng như của pháp nhân đều được bảo hiểm. Trong trường hợp ngân hàng phá sản thì chủ nhân của tài sản tại ngân hàng bị phá sản được nhận một khoản tiền bằng đồng Korun với trị giá 90% tổng số tiền có trong tài khoản, nhiều nhất là 25 000 EURO cho một cá nhân tại một ngân hàng.

Danh sách tất cả ngân hàng, kể cả mối liên lạc và những thông tin cơ bản có thể tìm được trên trang web của Ngân hàng nhà nước Séc bằng tiếng Anh (www.cnb.cz) và ở tất cả các chi nhánh của ngân hàng.

Thái độ giải quyết các nhu cầu của người nước ngoài của các ngân hàng

Cách tiếp cận tới người ngoại quốc của các ngân hàng có thể chia ra làm 2 thể loại: khách hàng đến gửi tiền, ở đây hầu như không có rào cản, hoặc khách hàng đến vay tiền. Ở thể loại thứ 2 thì cách tiếp cận của các ngân hàng tới người ngoại quốc ít có tính chất giúp đỡ. Nhưng cách tiếp cận này cũng phụ thuộc vào thân thể của người ngoại quốc và quốc tịch của người này. Những người ngoại quốc đến từ EU hoặc có định cư tại CH Séc thì ít gặp rào cản hơn.

Sự thận trọng của ngân hàng khi cho người ngoại quốc vay tiền là tương đối dễ hiểu. Ngân hàng không biết về quá khứ có liên quan tới tài chính của khách hàng. Vì thế ngân hàng khó có thể lường trước được là người ngoại quốc có chuyển đi khỏi Séc hay không, và nếu chuyển đi thì việc đòi lại khoản đã cho vay đối với nhà băng là rất tốn kém.

Nhưng mặt khác các ngân hàng cần phải tính đến là quốc tịch không phải là tiêu chuẩn quan trọng nhất, nếu như nói đến ý định cũng như khả năng thanh toán nợ (và đó cũng là quan điểm của Ủy ban bài trừ phân biệt đối xử của Liên hiệp quốc).

Giao tiếp với ngân hàng bằng tiếng nước ngoài

Cách tốt nhất để nhận biết được về một ngân hàng và các dịch vụ của nó là xem những trang web, thông qua các đường điện thoại của ngân hàng (thường miễn phí), trực tiếp đến chi nhánh và đọc những tài liệu của ngân hàng đã được in ấn. Địa chỉ liên lạc của các ngân hàng quý vị có thể xem ở phụ lục.

Một số nhà băng mở riêng cho người nước ngoài những chi nhánh đặc biệt.

MỘT SỐ NGÂN HÀNG ĐƯỢC LỰA CHỌN GIAO TIẾP VỚI NGƯỜI NƯỚC NGOÀI NHƯ THẾ NÀO?

Citibank

Citibank đảm bảo giao tiếp với khách hàng trên tất cả mọi cấp, từ người làm việc tại các chi nhánh tới đường giấy thông tin cho tới thông tin phát hành bằng tiếng Séc và tiếng Anh. Ngân hàng có 8 chi nhánh tại CH Séc.

10

Quỹ tiết kiệm Séc

Quỹ có những chi nhánh đặc biệt gọi là Expat Center. Những người làm việc tại các chi nhánh này thạo tiếng Anh, Pháp và Đức. Tại những chi nhánh này quỹ có cung cấp cả những tài liệu bằng tiếng nước ngoài. Ngân hàng qua internet, điện thoại hoặc ngân hàng di động được thực hiện bằng tiếng Anh. Quỹ tiết kiệm Séc có 647 chi nhánh.

Ngân hàng thương mại Tiệp Khắc ČSOB

Ngân hàng thương mại Tiệp Khắc có khả năng cung cấp thông tin cho người nước ngoài tại từng chi nhánh, từng đường giấy thông tin, internet và tài liệu in sẵn bằng tiếng Anh và tiếng Slovakia.

Hoạt động ngân hàng qua internet, điện thoại và ngân hàng di động ngoài tiếng Séc còn sử dụng tiếng Anh, Hungary, Slovakia và tiếng Đức. Ngân hàng có 218 chi nhánh.

Ngân hàng GE Money Bank

Ngân hàng có những chi nhánh đặc biệt cho người nước ngoài. Ngoài ra tại các chi nhánh còn có người nói tiếng Anh. Từ năm 2006 sẽ bắt đầu vào hoạt động ngân hàng qua internet bằng tiếng Anh. Ngân hàng có 192 chi nhánh.

Ngân hàng thương mại

Ngân hàng thương mại đã tạo nên những nơi làm việc đặc biệt gọi là Foreign Customer Desks (FCD) - bàn phục vụ người nước ngoài – trong 19 chi nhánh. Người làm việc tại đây có những khả năng giao tiếp bằng tiếng nước ngoài cần thiết và được huấn luyện trong khoá giao tiếp với người nước ngoài. Ngoài ra còn có tài liệu bằng tiếng Anh, Đức và Pháp. Trên những trang web có những mục bằng tiếng Anh và anh ngữ phục vụ như một ngôn ngữ giao tiếp trong đường dây thông tin.

Hoạt động ngân hàng qua internet, điện thoại và ngân hàng di động ngoài tiếng Séc còn sử dụng tiếng Anh. Ngân hàng có 341 chi nhánh.

Quý tiết kiệm bưu điện

Quý tiết kiệm bưu điện là bộ phận của ČSOB. Ngôn ngữ cơ bản là tiếng Séc. Các chi nhánh có mặt trong 3400 bưu điện Séc.

Ngân hàng Raiffeisen

Ngoài tiếng Séc được sử dụng cho tài liệu in, đường dây điện thoại thông tin và các trang internet còn có tiếng Anh. Ở mỗi một chi nhánh đều có 1 nhân viên có khả năng giao tiếp với người nước ngoài bằng tiếng Anh hoặc tiếng Đức. Hoạt động ngân hàng qua internet, điện thoại và ngân hàng di động sử dụng tiếng Anh.

Ngân hàng có 49 chi nhánh.

03

Các đặc thù của thị trường ngân hàng và dịch vụ

QUÝ VỊ NÊN BIẾT GÌ VỀ THỊ TRƯỜNG NGÂN HÀNG VÀ DỊCH VỤ?

Các lệ phí liên quan tới tài khoản không định kỳ

Tại Séc các khách hàng thường phải trả lệ phí cho quản lý tài khoản và lệ phí cho từng dịch vụ. Cấu trúc các khoản lệ phí không phải lúc nào cũng dễ hiểu và có những biểu giá không được dịch sang ngôn ngữ khác. Cũng có thể xảy ra trường hợp là tiền ở những tài khoản không được sử dụng dần dần ít đi.

Tham khảo thông tin về lệ phí tại chương 4.4.

Các loại tiền trong tài khoản

Loại tiền cơ bản trong các tài khoản là đồng Korun Séc (CZK), nhưng phần lớn các ngân hàng đều quản lý tài khoản ngoại hối với đồng EURO (EUR) và đồng Đô-la (USD). Một số ngân hàng quản lý cả những tài khoản với tiền của một số nước khác trong EU, hoặc của các nước có nền kinh tế phát triển.

Các ngân hàng thường cho lập tài khoản ngoại hối kèm với tài khoản đồng Korun miễn phí. Lệ phí quản lý những tài khoản này không khác nhiều so với tài khoản đồng Korun.

12

Đánh thuế lãi suất

Tại Séc lãi có được từ tiền trong tài khoản phải chịu thuế thu nhập. Mức thuế này là 15%. Các ngân hàng trừ trực tiếp thuế lãi suất cho các cá thể và các khoản còn lại sau khi ngân hàng trừ rồi thì không cần khai thuế thu nhập nữa.

Trợ cấp nhà nước

Một số dịch vụ tài chính như tiết kiệm xây dựng hoặc thế nợ được tạo điều kiện cho trợ cấp nhà nước. Thông tin về trợ cấp nhà nước ở chương 7.6 và 8.6.

Khả năng hạ mức gốc thuế

Tại CH Séc có một số dịch vụ tài chính tạo điều kiện hạ mức gốc tính thuế, có nghĩa là khoản thu nhập phải nộp thuế.

Đó là:

- **tái bảo hiểm hưu trí**
- **bảo hiểm nhân thọ**
- **tiết kiệm xây dựng** (các khoản lãi suất được thanh toán từ tín dụng ở tiết kiệm xây dựng và từ vay bắc cầu)
- **vay thế nợ** (các lãi suất từ tín dụng được cấp cho mua bất động sản).

Thông tin về khả năng hạ mức gốc thuế ở chương 7.6 hoặc 8.6

Người Séc không sử dụng séc

Kinh tế Séc có đặc thù là hầu như ở đây người ta không sử dụng séc. Tuy nhiên ở tất cả ngân hàng đều có sản phẩm này và tất cả mọi ngân hàng có khả năng thanh toán ngay. Một số ngân hàng cũng phát hành séc. Những séc thường có và được sử dụng là Visa, American Express hoặc Thomas Cook.

Sử dụng thẻ thanh toán

Thẻ thanh toán được sử dụng tương đối rộng rãi với mục đích rút tiền từ máy hoặc thanh toán chuyển khoản cho hàng hoá và dịch vụ. Những công ty phát hành thẻ rộng rãi nhất là Eurocard/ Mastercard và VISA. Có 61% dân số trên 15 tuổi sở hữu thẻ thanh toán, và trên 5% dân sử dụng thẻ tín dụng.

Số lượng máy rút tiền: 3 000.

Số lượng cửa hàng có thẻ thanh toán bằng thẻ: 50 000.

Thư chuyển tiền

Một sản phẩm được sử dụng tương đối rộng rãi là thư chuyển tiền. Đó là khả năng gửi tiền bằng một nguyên lý rất đơn giản: tại chi nhánh bưu điện quý vị điền một tờ khai, nộp tiền mặt và bưu điện sẽ tính công 20-30 CZK và gửi tiền vào tài khoản trong ngân hàng hoặc người nhận có thể nhận tiền mặt tại một trong những chi nhánh bưu điện. Thư chuyển tiền thường được các cơ quan nhà nước cũng như cơ quan tự quản sử dụng để chuyển tiền trợ cấp và một số những khoản thanh toán khác.

SIPO

Một công cụ thanh toán đặc trưng là hình thức thu tiền công dân bao chòm được gọi tắt là SIPO. Nó xuất hiện từ thời mà các tài khoản ngân hàng chưa được phổ biến. Tuy nhiên SIPO cho tới nay vẫn hoạt động tốt. Quý vị sẽ nhận được số SIPO tại bưu điện Séc và quý vị điền vào mẫu các khoản phải trả mà quý vị muốn thanh toán theo hình thức này. Mỗi tháng một lần quý vị sẽ nộp một khoản tổng cộng bằng tiền mặt tại bưu điện hoặc quý vị có thể thanh toán từ tài khoản. Bưu điện Séc sẽ chia khoản tiền ra từng khoản cụ thể và gửi tiền vào những tài khoản mà quý vị yêu cầu. Người Séc sử dụng hình thức thanh toán này để trả tiền điện, khí đốt, điện thoại và các dịch vụ khác. Thông tin cụ thể quý vị nhận được tại các bưu điện Séc

Tài khoản không định kỳ

Tài khoản không định kỳ giúp cho người sở hữu cho tiền mặt vào, nhận các khoản thanh toán qua chuyển khoản, rút tiền mặt và thanh toán tiền một hoặc nhiều lần lặp lại cho người khác.

Tại Séc, phần lớn dân đều có tài khoản không định kỳ. Bởi chủ việc thích thanh toán lương bằng hình thức chuyển khoản hơn. Lập một tài khoản giúp quý vị có được một quá trình với ngân hàng và điều này giúp cho quý vị dễ được nhận những dịch vụ ngân hàng khác. Ngân hàng thường cung cấp “dịch vụ trọn gói”. Những gói dịch vụ này nằm trong một khoản tiền lệ phí nhất định bên cạnh việc quản lý tài khoản còn có những dịch vụ khác miễn phí hoặc với giá ưu tiên.

14

Quý vị có thể được nhận thẻ thanh toán từ tài khoản không định kỳ. Nhờ thẻ này mà quý vị không phải mang theo người tiền mặt. Thẻ có thể dùng để thanh toán hoặc rút tiền từ máy rút tiền tự động. Ở chương 5 quý vị có thể tìm thấy những thông tin cụ thể hơn về thẻ thanh toán.

Chia tài khoản

- **Tài khoản không định kỳ cho cá nhân (dân thường)** – trong cuốn sách này chúng tôi đề cập tới loại tài khoản này.
- **Tài khoản không định kỳ cho cá nhân** – thương gia (người làm ăn) – phòng tài chính thường yêu cầu tài khoản này.
- **Tài khoản không định kỳ cho pháp nhân** (công ty).

Các điều kiện để mở tài khoản không định kỳ

Điều kiện cơ bản phải đạt tuổi 15 hoặc 18. Với những đối tượng dưới mức tuổi trên thì đại diện pháp lý (thường là cha hoặc mẹ) có thể mở tài khoản cho họ.

Đối với người ngoại quốc nếu xét về phương diện hình thức cư trú tại Séc thì các ngân hàng thường không giới hạn. Ngân hàng chỉ yêu cầu họ cho xem chứng minh (hộ chiếu) hoặc một chứng chỉ nào đó chứng minh người sở hữu chứng chỉ đó là thật hoặc bằng lái xe v.v. Ngân hàng có thể yêu cầu một số giấy tờ khác: với những công dân của các nước phải đòi hỏi có thị thực thì thị thực phải còn hạn; giấy phép cư trú; giấy chứng minh mục đích cư trú lại Séc v.v. Thường các ngân hàng cũng yêu cầu đóng một khoản tiền tối thiểu vào tài khoản.

TẠI NGÂN HÀNG NÀO NGƯỜI NGOẠI QUỐC CÓ THỂ MỞ TÀI KHOẢN (MỘT SỐ NGÂN HÀNG ĐƯỢC LỰA CHỌN)*

Hình thức cư trú	Citibank	Quỹ tiết kiệm Séc	ČSOB	GE Money Bank	Ngân hàng thương mại	Quỹ tiết kiệm bưu điện	Ngân hàng Raiffeisen
Người xin tị nạn	không	có	có	có	có	Có	không có thông tin
Người tị nạn (đã được tị nạn)	Có	có	có	có	có	có	không có thông tin
Công dân EU – lưu trú vài – lưu tại Séc	Có	có	có	có	có	có	không có thông tin
Công dân EU – lưu trú tạm thời	Có	có	có	có	có	có	có
Công dân EU – định cư	Có	có	có	có	có	có	có
Không phải công dân EU – lưu trú ngắn hạn trong 3 tháng	Có	có	có	có	có	có	không có thông tin
Không phải công dân EU – cư trú ngắn hạn trong 1 năm	Có	có	có	có	có	có	có
Không phải công dân EU – định cư	Có	có	có	có	có	có	có
Công dân nước ngoài có hộ chiếu còn giá trị nhưng không có thị thực lưu trú tại Séc	Có	có	không	có	không	không	không có thông tin

15

* Đây chỉ là sự lựa chọn trong tất cả các ngân hàng tại Séc; dữ liệu trên có giá trị đến 15. 12. 2005.

Lãi suất từ tài khoản

Tỉ lệ lãi suất tại các tài khoản đồng Korun là khoảng từ 0,05-0,5%/năm tính theo số tiền có trong tài khoản. Các tài khoản ngoại hối có tỉ lệ lãi suất khác nhau.

Dịch vụ và lệ phí

MỞ TÀI KHOẢN

Phần lớn các ngân hàng không tính lệ phí khi mở tài khoản.

LỆ PHÍ QUẢN LÝ TÀI KHOẢN HÀNG THÁNG

Phạm vi tính lệ phí quản lý tài khoản hàng tháng là từ 0-100CZK. Lệ phí cho những “gói dịch vụ” từ 40-500CZK và tùy theo số lượng dịch vụ được sử dụng trong “gói”.

DỊCH VỤ NÀO THƯỜNG ĐƯỢC CÁC NGÂN HÀNG ĐƯA RA TRONG PHẠM VI “GÓI” DỊCH VỤ?

- Thẻ thanh toán của tài khoản miễn phí.
- Một số lần thanh toán (thanh toán và nhận tiền) được miễn phí trong một tháng.
- Một vài lần trong tháng rút tiền từ máy rút tiền tự động miễn phí hoặc với giá thấp.
- Sử dụng tài khoản qua Internet, điện thoại, ngân hàng di động miễn phí.
- Giấy báo ngân hàng hàng tháng miễn phí.
- Một số dịch vụ đi kèm khác như bảo hiểm tai nạn hoặc bảo hiểm du hành.

Một số ngân hàng không tính lệ phí quản lý tài khoản, nhưng với điều kiện:

- Tiền trong tài khoản luôn tối thiểu là hàng nghìn hoặc hàng chục nghìn đồng Korun.
- Hàng tháng có một khoản tiền hàng nghìn đồng Korun chuyển vào tài khoản.

GIẤY BÁO NGÂN HÀNG

Giấy báo ngân hàng là bản in sẵn có ghi toàn bộ số tiền nhập và xuất ở tài khoản của khách hàng trong một kỳ hạn nhất định.

Giấy báo hàng tháng mà khách hàng đến lấy trực tiếp tại chi nhánh thì ngân hàng thường tính khoảng từ 45-100 Korun. Gửi theo đường bưu điện từ 0-35 Korun.

CHỨNG NHẬN TIỀN TRONG TÀI KHOẢN THEO YÊU CẦU CỦA KHÁCH HÀNG (VÍ DỤ CHO CÔNG AN NGOẠI KIỀU)

Khách hàng thường phải trả từ 100-600 Korun. Một số ngân hàng không có trong bảng giá cho loại lệ phí này.

Tip: công an ngoại kiều chấp nhận cả giấy báo ngân hàng hàng tháng.

THANH TOÁN TRONG NƯỚC

Thanh toán trong nước sử dụng cho việc chuyển tiền Korun giữa các ngân hàng đã đăng ký tại CH Séc

TIỀN ĐẾN

Lệ phí cho các khoản tiền đến thường không khác nhau. Sự khác nhau chỉ là ở chỗ tiền đến từ chi nhánh hay tiền đến từ ngân hàng khác. Các lệ phí thường giống nhau hoặc chênh lệch rất ít.

- Tiền đến (đồng Korun) từ ngân hàng tại Séc: 0-7 Korun.

TIỀN ĐI (THANH TOÁN) - LỆNH THANH TOÁN MỘT LẦN

Lệnh thanh toán, khách hàng có thể điền vào mẫu (điền vào mẫu có sẵn và nộp tại chi nhánh của ngân hàng) hoặc bằng quản lý ngân hàng trực tiếp, nếu như khách hàng có sử dụng dịch vụ này.

Lệnh thanh toán trong phạm vi một ngân hàng mà khách hàng có tài khoản thông thường:

- Trực tiếp tại quầy 0-53 Korun.
- Hình thức khác, ví dụ qua internet 0-6 Korun.

Lệnh thanh toán cho tài khoản ở một ngân hàng khác thường:

- Trực tiếp tại quầy 0-53 Korun.
- Hình thức khác, ví dụ qua internet 0-6 Korun.

Sự khác biệt trong cách tính lệ phí cho lệnh thanh toán rất lớn. Trong phần lớn các trường hợp thì loại tài khoản không có ảnh hưởng đến lệ phí của từng giao dịch. Chính sách của ngân hàng thường có chiều hướng là khách hàng trong một tháng trong phạm vi “gói dịch vụ” có thể ra lệnh thanh toán miễn phí vài lần trong tháng.

TIỀN ĐI (THANH TOÁN) - LỆNH THANH TOÁN KHÔNG THAY ĐỔI (HÀNG THÁNG)

Lệnh thanh toán không thay đổi được sử dụng cho việc thanh toán đều đặn và thường là mỗi tháng một lần. Ngân hàng đến ngày đã định (ví dụ ngày 12 hàng tháng) tiến hành chuyển khoản. Lệ phí chuyển khoản trong phạm vi lệnh thanh toán không đổi cao nhất là 10 Korun. Lệ phí tại một số tài khoản có thể được tính cho lệnh này từ lúc ra lệnh (0-50 Korun), thay đổi (0-50 Korun) hoặc huỷ lệnh (0-50 Korun).

Sự chênh lệch này phát sinh bởi lệ phí phụ thuộc vào hình thức ra lệnh (ví dụ thay đổi lệnh tại quầy thì khách hàng sẽ phải trả nhiều hơn so với việc khách hàng thay đổi lệnh qua internet).

QUAN HỆ THANH TOÁN VỚI NƯỚC NGOÀI

Thanh toán với nước ngoài được hiểu là mỗi một lần thanh toán bằng ngoại tệ (có nghĩa là thanh toán cho cả ngân hàng trong Séc và nước ngoài) và thanh toán bằng

đồng Korun ra nước ngoài. Cách thanh toán và nhận tiền từ nước ngoài xem chương 10.2.

HỦY TÀI KHOẢN

Cách đây không lâu các ngân hàng tính lệ phí hủy tài khoản. Nhưng phần lớn các ngân hàng đã bỏ đi lệ phí này.

Quyền sử dụng tài khoản và quản lý tài khoản

CHI NHÁNH

Tại Séc, Quỹ tiết kiệm Séc có số lượng chi nhánh nhiều nhất, sau đó là ČSOB, quỹ tiết kiệm Bưu điện và ngân hàng thương mại. Tại chi nhánh khách hàng có thể làm tất cả mọi hoạt động. Ngân hàng thường không muốn khách hàng đến làm việc tại quầy nên hay tính lệ phí tại quầy cao hơn cho mỗi hoạt động và khuyến khích khách hàng sử dụng phương thức quản lý tài khoản trực tiếp (qua internet, điện thoại di động hoặc qua đường dây điện thoại). Thời gian mở cửa của chi nhánh thường khác nhau, nhưng thường là ngày thứ 2 và thứ 4 thời gian mở cửa lâu hơn (thường đến 18 giờ) và ngày thứ 6 ngắn hơn.

QUẢN LÝ TÀI KHOẢN TRỰC TIẾP

Přímé bankovníctví představuje možnost spravovat svůj účet na dálku bez nutnosti návštěvy pobočky. Tímto způsobem můžete zjišťovat stav účtu, zadávat příkazy k úhradě apod. Poplatky za aktivaci a měsíční poplatky za přímé bankovníctví jsou většinou součástí různých balíčků služeb a jsou již zahrnuty v měsíčním poplatku za vedení účtu. V případě, že tomu tak není, jedná se většinou o poplatky v řádu několika desítek korun měsíčně.

Quản lý tài khoản trực tiếp là một hình thức quản lý tài khoản từ xa không cần làm việc tại chi nhánh ngân hàng. Khách hàng bằng cách này có thể xem được tài khoản, ra lệnh thanh toán v.v. Lệ phí thiết lập dịch vụ và lệ phí hàng tháng cho dịch vụ này thường là một khoản trong “gói” dịch vụ và được tính vào trong lệ phí tài khoản do ngân hàng quản lý. Nếu không phải vậy thì lệ phí này chỉ khoảng mấy chục Korun/tháng.

• Quản lý tài khoản bằng điện thoại (Telebanking)

Khách hàng quản lý tài khoản của mình qua điện thoại hoặc điện thoại di động. Khách hàng gọi vào số miễn phí và sau khi đưa số để nhận dạng thì khách hàng sẽ được nói với nhân viên ngân hàng hoặc với hệ thống âm thanh tự động (cần phải lưu ý để không bị theo dõi).

• Quản lý tài khoản bằng điện thoại di động (GSM banking)

Khách hàng sử dụng tài khoản của mình qua thẻ SIM của điện thoại di động của mình. Khách hàng cần phải có điện thoại có công nghệ SIM Toolkit và thẻ SIM của tổng đài GSM.

• Quản lý tài khoản qua internet (Internet banking)

Khách hàng có thể quản lý tài khoản của mình bằng máy tính bình thường với

Tài khoản không định kỳ

internet. Trên trang internet của ngân hàng có mục dành riêng cho quản lý tài khoản qua internet khách hàng nhập tên và mật khẩu hoặc những dữ liệu khác mà ngân hàng đòi hỏi. Sau đó khách hàng sẽ vào được chương trình ứng dụng của quản lý tài khoản qua internet (hoặc trang đặc biệt của ngân hàng). Những dữ liệu qua lại được mã hoá.

- **Home banking**

– tạo điều kiện quản lý tài khoản bằng máy tính có nối internet và phần mềm của ngân hàng cung cấp.

Những cách thức giao tiếp với ngân hàng bằng trên đây không phù hợp với những người ngoại quốc biết ít tiếng Anh và Séc. Ở chương 2.3 quý vị có thể xem phần tổng quát các ngôn ngữ mà ngân hàng sử dụng trong giao tiếp.

Những tài khoản cho lãi suất cao hơn

TÀI KHOẢN TIẾT KIỆM là một dịch vụ tài chính như một bộ phận đi kèm với tài khoản không định kỳ cho lãi suất cao hơn bằng cách gửi tiền dần vào tài khoản. Tỷ lệ lãi suất thường cao hơn so với tài khoản không định kỳ và tỷ lệ này vào khoảng 0.7-2%/năm.

Tài khoản tiết kiệm thường được thiết lập với thời gian vô định. Tại một số ngân hàng khách hàng phải để tiền tại tài khoản trong một khoảng thời gian nhất định, tại một số ngân hàng khác khách hàng có thể rút tiền ra bất cứ lúc nào cần. Tài khoản tiết kiệm không được thiết lập cho quan hệ thanh toán bình thường.

TIỀN GỬI ĐỊNH KỲ là khoản tiền cho vào tài khoản mà khách hàng quy định (1 tuần đến hàng năm) và tiền được lãi suất cao hơn so với tiền trong tài khoản không định kỳ. Tuy nhiên khi rút tiền không đúng vớ trong thời gian quy định thì khách hàng thường bị phạt. Khoản tiền trong tài khoản có thể đổi ra ngoại tệ. Lãi suất ở các tài khoản định kỳ là khoảng 0,3-2,5%/năm cho đồng Korun. Lãi suất này phụ thuộc vào khoản tiền và thời gian gửi tiền.

Tài khoản định kỳ không được thiết lập cho quan hệ thanh toán bình thường

05

Thẻ thanh toán

Tại sao có thẻ thanh toán?

Ngày nay thẻ thanh toán là một thành phần không thể tách rời trong cuộc sống tại CH Séc (hiện có 60% dân số trên 15 tuổi sở hữu thẻ thanh toán). Mặt khác cũng không cần phải lo rằng tiền mặt không còn xuất hiện trong cuộc sống hàng ngày. Thẻ thanh toán có một ưu điểm lớn – tiền được cất an toàn tại ngân hàng nhưng đồng thời tiền mặt lúc nào cũng sẵn. Khi sử dụng thẻ tất yếu phải giữ được những yêu cầu bảo hiểm nhằm tránh sự lợi dụng thẻ.

Phân loại thẻ theo cách thức bố trí

THẺ ĐIỆN TỬ - thẻ quen thuộc nhất tại Séc là thẻ VISA Electron và Maestero. Chúng được sử dụng cho những giao dịch được xác minh trực tuyến tại trung tâm thẻ, tức là cho việc rút tiền từ máy rút tiền tự động, cho việc mua hàng tại những cửa hàng có thiết bị thanh toán điện tử.

Thuận lợi:

- giá thành thấp,
- lệ phí cho trường hợp thẻ bị khoá hoặc bị mất thấp,
- thẻ bị khoá không thể lợi dụng được.

Bất lợi:

- khả năng sử dụng bị giới hạn tại những nơi không có thiết bị thanh toán điện tử,
- thường không thể thanh toán qua internetu.

THẺ RẬP NỔI – trên thẻ được rập nổi tất cả các thông tin cần thiết.

Thuận lợi so với thẻ điện tử:

- khả năng thanh toán được nhiều hơn
 - có thể thanh toán không chỉ tại những nơi có thiết bị thanh toán điện tử mà cả những nơi có thiết bị gọi là “bàn là” để lấy dấu in của thẻ,
 - thanh toán qua internetu.

Bất lợi:

- giá thành cao hơn,
- khả năng bị lợi dụng thẻ tại những nơi, ngay cả khi thẻ đã bị khoá,
- lệ phí khóa thẻ cao hơn.

Các loại thẻ

THẺ THANH TOÁN THEO TIỀN TRONG TÀI KHOẢN – đó là những loại thẻ có thể thanh toán hoặc rút tiền tại các máy rút tiền tự động. Điều kiện cần là tại tài khoản phải có đủ tiền. Đây là một loại thẻ được sử dụng nhiều nhất.

THẺ TÍN DỤNG – khách có thể dùng thẻ để mua nợ hàng hoặc sử dụng dịch vụ. Tài khoản tiết kiệm không được thiết lập cho quan hệ thanh toán bình thường.

Phát hành thẻ thanh toán theo tiền trong tài khoản

Bình thường ngân hàng phát hành thẻ thanh toán theo tiền trong tài khoản cho khách hàng – người ngoại quốc, một số nhà băng xuất thẻ gần như ngay sau khi mở tài khoản không định kỳ, một số sau tận 3 tháng.

Ngân hàng thường đưa ra giới hạn – khoản tiền nhiều nhất mà có thể rút tiền bằng thẻ trong thời gian nhất định (ngày, tuần). Các ngân hàng thường đưa giới hạn để rút tiền và giới hạn để thanh toán khi mua hàng riêng.

Gửi thẻ:

Thẻ và mật mã thường được gửi bằng 2 đợt riêng biệt. Khách hàng có thể tự quyết định đến lấy thẻ và mã trực tiếp tại chi nhánh hoặc cho gửi về theo địa chỉ nhất định.

Tài khoản tiết kiệm không được thiết lập cho quan hệ thanh toán bình thường.

Mẫu chữ ký và mật mã PIN

Sử dụng thẻ được bảo vệ bằng mẫu chữ ký và số mã PIN.

Sau khi nhận thẻ khách hàng cần phải ký vào phía sau thẻ. Khi khách hàng mua hàng thì sẽ được yêu cầu ký vào hoá đơn. Người bán hàng sẽ so sánh chữ ký trên hoá đơn và trên thẻ.

Số báo danh (PIN) là số bảo mật (mật mã) cần phải ghi nhớ. Quý vị không nên cho người khác biết số này, không nên viết lên thẻ và không để cùng với thẻ (ví dụ: cùng trong ví). Khi rút tiền mặt tại máy hoặc thanh toán tại cửa hàng thì sẽ phải sử dụng số mã này (không đưa chính xác số mã này thì giao dịch sẽ không được thực hiện). Tại một số cửa hàng không cần yêu cầu PIN.

Lệ phí cho việc sử dụng thẻ

Thường phải trả lệ phí năm cho việc sử dụng thẻ thanh toán. Một số ngân hàng cấp thẻ này trong phạm vi mở tài khoản không định kỳ miễn phí. Trung bình lệ phí cho loại thẻ điện tử này là 0-300 Korun, thẻ rập nổi tới 800 Korun.

Thông tin về lệ phí sử dụng thẻ xem ở chương 6.6.

Rút tiền từ máy tự động

Với thẻ VISA hoặc MasterCard (American Express, Diner's club không được sử dụng rộng rãi) khách hàng có thể rút tiền từ gần 3000 máy tự động.

Thao tác với máy tự động được tiêu chuẩn hoá như những nơi khác trên thế giới, chỉ dẫn thường được sử dụng bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau.

Khi rút tiền quý vị nên chỉ đứng một mình để người khác không biết được số PIN của quý vị (bởi khi mất thẻ người tìm thấy có thể lợi dụng rút tiền hoặc mua bán bằng thẻ của quý vị). Trong trường hợp khi quý vị rút tiền và có một ai đó đến và nói là nhân viên

của ngân hàng, quý vị không nên tin và kết thúc việc rút tiền ngay lập tức. Đã xảy ra những trường hợp những kẻ lừa dối đã lợi dụng sự không hoàn hảo của máy rút tiền, sau khi khách hàng rút tiền đi khỏi đã lấy tiền của khách hàng. Trong trường hợp mà nơi rút tiền vào của máy tự động bị rộng hoặc có một số hiện tượng đáng nghi ngờ (chỗ cho thẻ vào rộng hơn) thì quý vị nên dùng máy khác.

Lệ phí rút tiền bằng thẻ trong phạm vi CH Séc:

Máy rút tiền của ngân hàng cấp thẻ – lệ phí được ưu đãi từ 0-20 Korun.

Máy rút tiền của ngân hàng khác – lệ phí cao hơn từ 15-50 Korun.

Thanh toán tại cửa hàng

Tại những nơi có thể thanh toán được bằng thẻ thì có logo của hãng phát hành thẻ.

Trong năm 2004 thẻ điện tử được sử dụng cho việc thanh toán giao dịch trong khoảng 34000 cửa hàng. Những cửa hàng này thường kết nối trực tuyến với ngân hàng. Nhân viên bán hàng có thể yêu cầu số PIN (ở nhiều nơi) và (hoặc) so sánh chữ ký với mẫu chữ ký.

Thẻ rập nổi được sử dụng vào năm 2004 để thanh toán trên 16000 cửa hàng khác nữa.

Trước khi ký tên quý vị nên kiểm tra lại khoản tiền trên hoá đơn. Tại Séc thì người bán hàng chịu chi phí giao dịch và khách hàng không phải trả thêm phí nào khi mua hàng bằng thẻ.

Thanh toán bằng thẻ qua internetu

Một số loại thẻ, thường là thẻ rập nổi, quý vị có thể thanh toán qua internet.

Một số loại thẻ bị khoá không thể thanh toán qua internet, nhưng có thể yêu cầu giải khoá. Một số nhà băng chỉ cấp thẻ đặc biệt cho mục đích giao dịch qua internet.

Có thể nói rằng cho tới nay thanh toán qua internet là một việc tương đối không an toàn và tại Séc việc này không được ứng dụng rộng rãi. Ví dụ thanh toán tiền hàng qua giao dịch bằng internet thì việc giao hàng được thực hiện sau khi hàng đã được thanh toán.

Hãy thận trọng khi thanh toán qua internet và chỉ cung cấp dữ liệu của thẻ thanh toán cho những đối tượng tin cậy mà quý vị biết rõ về họ.

Mất thẻ

Khi mất thẻ cần khoá thẻ ngay, để tránh trường hợp bị lợi dụng. Khoá thẻ có thể tiến hành bằng điện thoại (có nghĩa là cả từ nước ngoài) qua đường dây thông tin hoặc qua một số cứu trợ khẩn cấp đặc biệt. Qua đó khách hàng thông báo mất thẻ cho nhân viên trực máy. Những nhân viên trực máy này thường có khả năng giao tiếp bằng những ngôn ngữ khác (xem chương 2.3)

Thẻ điện tử thường được khoá ngay (trong một vài trường hợp ngân hàng chịu trách nhiệm về việc thẻ bị lợi dụng bắt đầu từ nửa đêm), ở những thẻ rập nổi thường được khoá ngay cho những giao dịch có thể xác minh bằng điện tử được (ví dụ rút tiền từ máy, thanh toán qua thiết bị điện tử). Sự lợi dụng thẻ rập nổi có thể xảy ra ở những nơi dùng “bàn là”. Để chống lại những sự lợi dụng này người ta có thể bảo hiểm. Giá bảo hiểm thường từ 100-300 Korun/năm.

Đối với mỗi thẻ đang khoá ngân hàng tính phí từ 0-200 Korun cho những thẻ điện tử và tới 2000 Korun cho thẻ rập nổi. Quý vị hãy hỏi kỹ thông tin về việc khoá thẻ tại ngân hàng: khi nào thì thẻ được khoá và khi nào thì ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lợi dụng thẻ có thể xảy ra.

06

Tín dụng

Lời mở đầu

Trong trường hợp khách hàng cần vay tiền thì có thể yêu cầu ngân hàng cho vay.

Ngoài việc vay trực tiếp ở ngân hàng khách hàng có thể mua hàng tiêu dùng bằng cách mua trả góp thường xuyên, trực tiếp tại cửa hàng, nơi khách hàng mua hàng. Tại nơi đó khách hàng ký hợp đồng, nếu được thông qua, khách hàng có thể lấy hàng về. Phần trả mỗi lần đầu tiên thường được thanh toán ngay tại nơi giao dịch và tiếp sau đó là khách hàng thanh toán theo những điều kiện đã thoả thuận trong hợp đồng.

Một trong những cách khác là thuê mua – đó là một dạng của thuê, khách hàng phải thanh toán một phần đều đặn và sau khi thanh toán phần trả cuối cùng thì khách hàng có thể mua đồ vật với giá còn lại.

Trong thị trường Séc có những cơ quan không phải ngân hàng cũng cho vay tiền mặt nhanh, nhưng thường thì lãi suất rất cao.

Trong lần xuất bản này chúng tôi cung cấp thông tin về tín dụng ngân hàng.

Cấp tín dụng

Ngân hàng thường hay thận trọng khi cho vay và ngân hàng thường không có quyền gì với khoản tín dụng. Mỗi một ngân hàng có một chính sách tín dụng khác nhau. Trước khi ngân hàng cho vay, hoặc ký hợp đồng tín dụng với khách hàng, thì thường xem xét sự đáng tin cậy của khách hàng - xem chương 6.4.

Cách tiếp xúc của ngân hàng với người ngoại quốc

Ngân hàng thường hay rất thận trọng khi cho người nước ngoài vay tiền bởi đòi lại khoản tiền cho vay ngoài lãnh thổ Séc là rất tốn kém. Người nước ngoài thường bất lợi ở chỗ ngân hàng không biết rõ về quá trình liên quan đến ngân hàng của thân chủ và vì khó có thể xác minh được nên bằng đánh giá sự tin cậy của khách hàng không được tính thu nhập hoặc tài sản của khách hàng ở nước ngoài. Thời gian gần đây số lượng cho vay bằng thẻ nợ cho những công dân EU tăng lên đáng kể. Nhưng cũng có những trường hợp là công dân nước ngoài được định cư tại Séc được những điều kiện vay thế chấp tồi hơn chỉ vì họ không phải là công dân Séc (xem chương 7)

DANH SÁCH CÁC NGÂN HÀNG CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VAY TIỀN ĐỂ MUA HÀNG TIÊU DÙNG, VAY THEO TÀI KHOẢN KHÔNG ĐỊNH KỲ HOẶC CÁC THẺ TÍN DỤNG.*

Hình thức cư trú	Citibank	Quỹ tiết kiệm Séc	ČSOB	GE Money Bank	Ngân hàng thương mại	Quỹ tiết kiệm bưu điện	Ngân hàng Raiffeisen
Người xin tị nạn	không	không	không có thông tin	không	có	không có thông tin	không có thông tin
Người tị nạn (đã được tị nạn)	không	Được	không có thông tin	không	có	không có thông tin	không có thông tin
Công dân EU – tháng lưu trú tại Séc	không	không	Được	không	có	Được	không có thông tin
Công dân EU – lưu trú tạm thời	không	Được	Được	không	Được	Được	có
Công dân EU – định cư	không	Được	Được	không	Được	Được	có
Không phải công dân EU – lưu trú ngắn hạn trong 3 tháng	không	không	Được	không	có	Được	không có thông tin
Không phải công dân EU – cư trú ngắn hạn trong 1 năm	N/a	Được	Được	không	có	Được	có
Không phải công dân EU – định cư	N/a	Được	Được	không	có	Được	có
Công dân nước ngoài có hộ chiếu còn giá trị nhưng không có thị thực lưu trú tại Séc	N/a	không	không	không	không	không	không có thông tin

25

* Đây chỉ là sự lựa chọn trong tất cả các ngân hàng tại Séc; dữ liệu trên có giá trị đến 15. 12. 2005.

NHỮNG NGƯỜI NƯỚC NGOÀI ĐƯỢC VAY LÀ NGƯỜI:

- có định cư tại CH Séc,
- có hợp đồng lao động không thời hạn. Hợp đồng này mang lại cho họ một thu nhập nhất định,
- có người Séc với thu nhập đều đặn,
- có bất động sản tại Séc và EU hoặc có một giá trị khác có thể cầm cố.

Khái niệm cần biết khi đi vay

VỐN NGUYÊN THỦY – Là giá trị danh nghĩa của khoản vay. Nói một cách khác là khoản tiền đi vay mà lãi suất được tính từ khoản tiền này.

PHẦN TRẢ MỖI LẦN – Là khoản mà người nợ phải thanh toán đều cho (ngân hàng) và từ khoản này mà khoản vay được thanh toán (vốn nguyên thủy và lãi suất).

LÃI SUẤT – Là khoản tiền mà người nợ phải trả cho được ngân hàng tính từ khoản tiền được vay, hoặc là giá trị của khoản tiền vay. Khoản lãi suất phụ thuộc vào vốn nguyên thủy, tỉ lệ lãi và thời gian vay hoặc tiền ký quỹ.

TỈ LỆ LÃI SUẤT – Phần trăm trong quan hệ với một thời gian nhất định. Tỉ lệ lãi suất cho ta biết bao nhiêu phần trăm từ vốn nguyên thủy trong một khoảng thời gian nhất định. Trên cơ sở tỉ lệ lãi suất và thời gian tính lãi suất thì ta tính được khoản tiền lãi từ vốn nguyên thủy có liên quan. Tỉ lệ lãi suất tính bằng % trong một thời gian, thường là 1 năm (p.a).

NGƯỜI VAY – là người phải trả ngân hàng khoản tiền đã vay.

ĐỘ TÍN NHIỆM – Độ tín nhiệm của thân chủ – sự đánh giá thân chủ có khả năng trả nợ và thanh toán nghiêm chỉnh nợ như thế nào. Thường độ tin cậy được đánh giá theo tình hình kinh tế, tài sản và sự đáng tin của thân chủ.

ĐẢM BẢO VỐN VAY – Đảm bảo bù lại vốn vay có thể bằng cách ví dụ như thế chấp bất động sản, thế chấp động sản, có người đỡ đầu, khoá tài khoản (có lợi cho người cho vay).

NGƯỜI BẢO LÃNH – Là người tuyên bố sẽ thanh toán nợ cho chủ nợ nếu như người nợ không thanh toán được.

NGƯỜI CÙNG NỢ – Người cùng nợ là người có nghĩa vụ phải trả nợ cho ngân hàng cùng với người có nợ. Nếu trường hợp độ tín nhiệm của quý vị không đủ thì người cùng nợ có thể tăng độ tin cậy. Các khoản tiền sẽ được cộng lại, có nghĩa là người cùng nợ sẽ cùng với người có nợ thanh toán dần khoản nợ.

RPSN – (chi phí lãi suất hàng năm) xem chương 6.7.

Tín dụng từ tài khoản không định kỳ

Là một thể loại vay ngắn hạn mà ngân hàng cho thân chủ vay – chủ nhân của tài khoản không định kỳ, tức là cho người này rút tiền ở tài khoản của mình ra nhiều hơn số

tiền có trong tài khoản. Tất nhiên thân chủ chỉ được rút ra một khoản tiền trong phạm vi đã quy định. Hợp đồng tín dụng được ký trong thời hạn vô định.

Trong thời gian hợp đồng còn giá trị thì thân chủ được rút tiền nhiều lần. Khi khoản tiền vay đã được trả (có nghĩa là nạp tiền vào tài khoản với số tiền đã rút ra cùng lãi suất) thì thân chủ lại được rút tiền ra. Đồng thời khoản tiền đi vay từ tài khoản không định kỳ cần phải thanh toán trong thời gian nhất định và có số tiền “dư ra” trong tài khoản. Thời gian vay dài nhất là 1 năm. Sau khi quá hạn phải thanh toán thì lãi suất sẽ tăng vọt.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ CÓ ĐƯỢC TÍN DỤNG TỪ TÀI KHOẢN KHÔNG ĐỊNH KỲ?

Quý vị có thể yêu cầu để được vay tiền tại ngân hàng và sau khi được vay thì quý vị phải thoả mãn một số điều kiện. Khoản tín dụng có thể rút trực tiếp từ tài khoản và thanh toán hàng hoá.

Thường thì phải thoả mãn một số điều kiện sau:

- Có một tài khoản tại ngân hàng mà quý vị yêu cầu vay tiền.
- Tài khoản tại ngân hàng này đã được mở một thời gian nhất định, thường là 3 tháng.
- Vào tài khoản này thường có thu nhập cao.
- Đôi khi cần một khoản tiền trung bình nhất định.

Người nước ngoài được vay tiền dưới dạng này ở mỗi một ngân hàng khác nhau.

Thường thì phải phụ thuộc vào tình trạng cư trú và xuất xứ của người ngoại quốc.

27

KHOẢN TIỀN VAY, LÃI SUẤT VÀ LỆ PHÍ

Các ngân hàng thường quy định khoản tiền cho vay. Thường là gấp một, hai hay ba lần thu nhập hàng tháng. Hiện tại tỉ lệ lãi suất của dịch vụ này là từ 11-19%/năm. Ngân hàng có thể tính lệ phí cho vay từ tài khoản không định kỳ này là 0-250 Korun (đôi khi ngân hàng tính lệ phí này vào giá quản lý tài khoản) và có thể có lệ phí đặc biệt riêng cho việc thiết lập dịch vụ này là 10-20 Korun.

LỢI VÀ BẤT LỢI

Lợi là khách hàng lúc nào cũng có thể vay được và có thể sử dụng nó vào lúc cần thiết. Hơn nữa nó có thể sử dụng vào bất kỳ mục đích gì.

Bất lợi là tới cuối thời hạn cho vay thì phải thanh toán hết. Nếu như vay tiền dưới dạng này và có một thu nhập vào tài khoản, thì thu nhập này được trả cho khoản đi vay. Chính vì thế nên sử dụng dịch vụ này cho một mục đích khác hơn là để thanh toán cho những chi phí bất thường và nhỏ hàng tháng. Sử dụng dịch vụ này nhiều hơn so với thu nhập là tương đối nguy hiểm, bởi trường hợp mà quý vị không nạp tiền bằng thu nhập vào tài khoản một lần thì quý vị sẽ rất khó thoát khỏi nợ.

Lãi suất thường cao hơn so với tín dụng tiêu thụ.

VÍ DỤ:

Vì những chi phí bất thường mà quý vị phải vay của ngân hàng 6000 Korun trong vòng 60 ngày. Tỷ lệ lãi suất là 12%/năm, lệ phí cho thành lập tín dụng là 100 Korun/năm.

$$\text{Lãi suất} + \text{lệ phí} = 6000 \times 0,12 \times 60/360 + 100 = 220 \text{ Korun}$$

Quý vị phải trả cho lãi suất và lệ phí là **220 CZK**.

Thẻ tín dụng

Thẻ tín dụng nhìn bề ngoài như thẻ thanh toán theo tài khoản không định kỳ. Các ngân hàng đưa ra mức vay cho thẻ này (có nghĩa là đưa ra mức vay cao nhất có thể), để có thể thanh toán hoặc rút tiền mặt trong trường hợp mà tài khoản không đủ tiền. Tại Séc người ta không sử dụng rộng rãi thẻ tín dụng, tuy nhiên càng ngày nó càng được sử dụng nhiều hơn. Thẻ tín dụng được phát hành theo dạng điện tử hoặc rập nổi (xem chương 5). Thẻ tín dụng do ngân hàng hoặc các đối tượng không thuộc ngân hàng phát hành, ví dụ các công ty tín dụng.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ CÓ THẺ TÍN DỤNG?

28

Một số ngân hàng nêu điều kiện là phải có tài khoản không định kỳ, một số ngân hàng không yêu cầu điều kiện này. Thường thì người muốn có thẻ phải có một mức thu nhập đều và đủ.

KHOẢN TIỀN VAY, LÃI SUẤT VÀ LỆ PHÍ

Giới hạn mức vay phụ thuộc vào thu nhập và nó vào khoảng từ 5000-600 000 Korun. Lệ phí cho quản lý thẻ từ khoảng 120-2 000 Korun (một số thẻ dành riêng tới 6 000 Korun) tùy theo loại thẻ và giới hạn mức vay. Một số ngân hàng tính lệ phí cho quản lý thẻ tặn 60 Korun/tháng. Tỷ lệ lãi suất là 19,2-30%/năm. Nếu như quý vị thanh toán khoản vay trong khoảng thời gian phi lãi suất thì quý vị không phải trả lãi suất. Một số thẻ tín dụng không phải trả lãi suất trong thời gian phi lãi suất chỉ liên quan tới việc thanh toán khi mua hàng, một số thẻ không bị tính lãi suất cả khi rút tiền từ máy tự động, thường là 5-10% số nợ hiện tại.

LỢI VÀ BẤT LỢI

Cũng như tín dụng từ tài khoản không định kỳ đây cũng là một dạng vay mà quý khách có ngay. Phần lớn các loại thẻ đều không phải trả lãi suất trong thời gian phi lãi suất (40-50 ngày). Một số ngân hàng cho miễn lãi suất trong một khoảng thời gian phi lãi suất chỉ cho việc mua hàng. Khi khoản vay được thanh toán trong thời gian này thì sẽ không

phải trả lãi nữa. Thời gian phi lãi suất không tính từ thời gian mua hàng, hoặc rút tiền mà từ thời điểm thoả thuận trong hợp đồng.

Cái thuận lợi của thẻ tín dụng so với tín dụng từ tài khoản không định kỳ là sự tách biệt khỏi tài khoản và khả năng có thể thanh toán nợ theo khả năng của người vay. Lãi suất sau thời kỳ phi lãi suất cao hơn nhiều so với tín dụng từ tài khoản không định kỳ hoặc tín dụng tiêu dùng.

VÍ DỤ TỪ CHƯƠNG TRƯỚC:

Vì những chi phí bất thường mà quý vị phải vay của ngân hàng 6000 Korun trong vòng 60 ngày cho tới kỳ lương sau, sau đó khoản vay quý vị phải trả. Quý vị được nhận một thẻ tín dụng với mức vay là 15 000 Korun, lệ phí quản lý thẻ là 120 Korun/năm, thời gian phi lãi suất là 30 ngày, tỉ lệ lãi suất là 20 % /năm. Tiền mặt quý vị rút ra từ máy tự động.

Lãi suất sau 60 ngày+ lệ phí quản lý thẻ là $6000 \times 0,2 \times 60/360 + 120 \text{ CZK} = 320 \text{ CZK}$.

Trong trường hợp mà tín dụng được thanh toán trong vòng 30 ngày của thời gian phi lãi suất và rút tiền từ máy tự động nằm trong khoảng thời gian này thì quý vị phải trả:

Lãi suất sau 30 ngày+ lệ phí quản lý thẻ là $= 0 + 120 \text{ CZK} = 120 \text{ CZK}$.

Chú ý: thời gian phi lãi suất được tính từ thời gian thoả thuận. Nếu thoả thuận là ngày đầu tiên của tháng và chủ nhân của thẻ mua hàng vào ngày 15.1, vậy thời gian phi lãi suất kết thúc vào ngày 30.1, 15 ngày sau khi mua hàng.

29

Tín dụng mua hàng tiêu dùng

Tín dụng mua hàng tiêu dùng phục vụ cho các cá thể để họ có thể sử dụng không vào mục đích kinh doanh. Thường thì không cần điều kiện phải có tài khoản tại nhà băng, nơi quý vị vay tiền.

LÀM THẺ NÀO ĐỂ VAY TIỀN MUA HÀNG TIÊU DÙNG?

Cá thể nào cũng có thể vay tiền để mua hàng tiêu dùng. Khi làm đơn vay tiền quý vị phải có giấy chứng minh thu và chứng nhận thu nhập, hoặc thu nhập của người cùng vay, cùng nợ hoặc bảo lãnh. Các ngân hàng có chính sách khác nhau khi cho vay tiền mua hàng tiêu dùng đối với người nước ngoài. Thường nó phụ thuộc vào thể loại cư trú và công dân nước nào.

Tín dụng

CÓ THỂ DÙNG TÍN DỤNG MUA HÀNG TIÊU DÙNG VÀO VIỆC GÌ?

Người ta hay vay tiền để mua hàng tiêu dùng không có mục đích nhất. Tức là thể loại tín dụng mà có thể dùng để thanh toán cho bất kỳ cái gì cần thiết. Tín dụng có mục đích chỉ được sử dụng để thanh toán hàng và dịch vụ đã được nêu ra trong hợp đồng.

Lãi suất của tín dụng có mục đích thường thấp hơn so với không mục đích.

KHOẢN TIỀN VAY, LÃI SUẤT VÀ LỆ PHÍ

Khoản tiền vay thường phụ thuộc vào khả năng trả nợ của thân chủ. Khoản tiền vay này thường ở mức từ 15 000-1000 000 Korun. Tại một số ngân hàng thì mức cao nhất của khoản tín dụng này bị giới hạn, ví dụ 15 000-200 000 Korun. Số khác thì mức cao nhất không bị giới hạn. Thời gian trả hết nợ thường từ 1 năm tới 10 năm.

Lãi suất được tính cụ thể cho từng trường hợp tùy theo tính tín nhiệm của thân chủ. Nó phụ thuộc vào loại tín dụng, thời gian trả nợ, hoặc vào một số hoàn cảnh khác mà khi quy định mức lãi suất ngân hàng tính tới. Tỷ lệ lãi suất khoảng từ 7-8%/năm, RPSN khoảng 9-20%.

Phần lớn các ngân hàng tính tiền lệ phí hàng tháng khi thiết lập tín dụng này từ 20-100 Korun.

Sau khi thông qua tín dụng ngân hàng thường tính khoảng 1% lệ phí, một số khác cũng yêu cầu lệ phí tối thiểu (500-600 Korun).

SO SÁNH SỰ CÓ LỢI CỦA TỪNG TÍN DỤNG ĐỂ MUA HÀNG TIÊU DÙNG - RPSN

Chỉ số RPSN giúp so sánh các dịch vụ của các ngân hàng dễ hơn. Ngoài lãi suất nó còn có cả những chi phí liên quan tới tín dụng (lệ phí khi ký hợp đồng tín dụng hoặc quản lý tín dụng) và giá trị của tiền trong thời gian.

Các ngân hàng và những đối tượng cho vay khác theo đúng luật thì ngoài việc đưa ra tỷ lệ lãi suất còn phải đưa ra những thông số của tín dụng và RPSN.

VÍ DỤ:

Chúng ta vay 50 000 Korun trong 3 năm, tỷ lệ lãi suất là 9,9%/năm, hàng tháng chúng ta trả 1614 Korun, lệ phí ký hợp đồng tín dụng là 500 Korun.

RPSN = 11,26 %.

RPSN của tất cả các dịch vụ có thể tính được trên trang web của thanh tra kinh tế Séc (www.coi.cz), ở đây có cả máy tính để tính. Thường thì RPSN của tín dụng ngân hàng vào khoảng 9-25%. Tại một số cơ quan không phải ngân hàng có thể là 100-450%.

LỢI VÀ BẤT LỢI CỦA TÍN DỤNG MUA HÀNG TIÊU DÙNG

Tín dụng mua hàng tiêu dùng có thể trả trong vòng 10 năm. Lãi suất cũng thường thấp hơn so với tín dụng từ tài khoản không định kỳ và thẻ tín dụng. Nhưng thời gian giải quyết lâu hơn so với tín dụng tài khoản. Ngân hàng yêu cầu nhiều chứng nhận và chứng từ (mặc dù quảng cáo hoàn toàn khác). Tín dụng có thể thanh toán sớm hơn, tuy nhiên ngân hàng có thể tính lệ phí phạt.

07

Thế nợ

31

Lời mở đầu

Thế nợ là thể loại tín dụng được đảm bảo bằng quyền sở hữu bằng tài sản thế chấp. Sau khi CH Séc vào EU tại Séc nhu cầu của người ngoại quốc vay thế chấp ngày càng tăng. Công dân EU, Lichtenstejn, Nauy, Aixolen và USA khi có quyền cư trú tại CH Séc, hoặc có cư trú tạm thời, có thể sở hữu bất động sản (ngoài đất nông nghiệp và đất rừng, ở 1 số nơi có những thủ tục chặt hơn). Công dân các nước khác có thể sở hữu bất động sản trên đất Séc nhưng chỉ khi họ được định cư.

Vì thế nợ theo phương diện của ngân hàng là tín dụng được đảm bảo rất tốt nên các ngân hàng thường cho người ngoại quốc vay thế nợ nhiều hơn so với những thể loại tín dụng khác và số người nước ngoài được tín dụng này ngày một tăng.

Ở TÀI NGÂN HÀNG NÀO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI ĐƯỢC VAY THEO KIỂU THẾ CHẤP*

Hình thức cư trú	Citibank	Quỹ tiết kiệm Séc	ČSOB	GE Money Bank	Ngân hàng thương mại	Quỹ tiết kiệm bưu điện
Người xin tị nạn	Không được	Không được	không có thông tin	không có thông tin	không có thông tin	không có thông tin
Người tị nạn (đã được tị nạn)	Không được	Được	không có thông tin	không có thông tin	không có thông tin	không có thông tin
Công dân EU – lưu trú vài tháng tại Séc	Được	Không được	Được	Được	không có thông tin	không có thông tin
Công dân EU – lưu trú tạm thời	Được	Được	Được	Được	Được	Được
Công dân EU – định cư	Được	Được	Được	Được	Được	Được
Không phải công dân EU – lưu trú ngắn hạn trong 3 tháng	Không được	Không được	tùy theo cá nhân	không có thông tin	không có thông tin	không có thông tin
Không phải công dân EU – cư trú ngắn hạn trong 1 năm		Được	tùy theo cá nhân	không có thông tin	không có thông tin	Được
Không phải công dân EU – định cư	Được	Được	Được	Được	không có thông tin	Được
Công dân nước ngoài có hộ chiếu còn giá trị nhưng không có thị thực lưu trú tại Séc	Không được	Không được	Không được	Không được	không có thông tin	không có thông tin

32

* Đây chỉ là sự lựa chọn trong tất cả các ngân hàng tại Séc; dữ liệu trên có giá trị đến 15. 12. 2005.

Ghi chú: thế nợ tại Séc được cấp dưới dạng tín dụng có mục đích để mua bất động sản, xây dựng hoặc tái xây dựng bất động sản. Tuy nhiên cũng có thế nợ không mục đích được gọi là “thế nợ Mỹ”. Tín dụng này cũng phải được đảm bảo bằng bất động sản nhưng tín dụng có thể được sử dụng vào bất kỳ mục đích gì.

Làm thế nào để được thế nợ

AI CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐỂ XIN THẾ NỢ:

- Cá nhân.
- Thương gia (pháp nhân, cá nhân).

CÁC GIẤY TỜ CẦN THIẾT:

Ngân hàng sẽ cần:

- trình mức thu nhập của người xin thế nợ, người cùng nợ hoặc người đảm bảo,
- đánh giá tài sản thế chấp, trích lục bản đồ từ sở nhà đất chứng nhận có quyền thế chấp tài sản và khoá bảo hiểm tài sản này cho ngân hàng,
- đôi khi ngân hàng yêu cầu thêm khoá cả tài khoản bảo hiểm nhân thọ hoặc bảo hiểm tín dụng cho ngân hàng.

KHI MUA bất động sản ngân hàng có thể tiếp tục yêu cầu thêm những chứng từ sau: hợp đồng mua bất động sản và trích lục bản đồ từ sở nhà đất (chứng minh bất động sản có tồn tại, ai là chủ và ở bất động sản này không có quyền thế chấp khác hoặc quyền chung sử dụng). Trong trường hợp xây dựng, sửa chữa hoặc tái xây dựng v.v. ngân hàng có thể yêu cầu giấy phép xây dựng, đồ án xây dựng, ngân sách xây dựng, trích lục bản đồ của sở nhà đất (sự tồn tại và quyền sở hữu đất xây dựng hoặc bất động sản).

Thế nợ luôn được đảm bảo bằng bất động sản. **BẤT ĐỘNG SẢN THẾ CHẤP** có thể là vật thế trực tiếp của tín dụng (có nghĩa là thế chấp bất động sản mà chúng ta vay tiền) hoặc có thể là bất động sản khác (trong thế chấp có thể có nhiều bất động sản), tại lãnh thổ Séc, các nước thành viên EU hoặc quốc gia khác trong khu vực mậu dịch châu Âu.

Những người cho vay thế nợ

Không phải tất cả các ngân hàng đều cho vay thế nợ mà chỉ là những ngân hàng có giấy phép đặc biệt: V současné době má toto oprávnění (licenci) v ČR 11 bank:

- công ty cổ phần Citibank,
- công ty cổ phần tiết kiệm Séc,
- công ty cổ phần ngân hàng thương mại Tiệp khác,
- công ty cổ phần eBank,
- công ty cổ phần GE Money Bank,
- công ty cổ phần HVB Bank Czech Republic,
- công ty cổ phần ngân hàng vay thế nợ,
- công ty cổ phần ngân hàng thương mại,
- công ty cổ phần ngân hàng Raiffeisen,
- công ty cổ phần ngân hàng vay thế nợ Wüstenrot,
- công ty cổ phần ngân hàng kinh doanh.

Khoản và hạn thanh toán tín dụng thế nợ

34

Khoản tín dụng thế nợ lớn nhất có giá trị 100% theo đánh giá trị của bất động sản.

Hạn thanh toán thường từ 5-30 năm. Hạn thanh toán càng lâu thì phần trả mỗi lần nhỏ càng. Thời gian để thanh toán khoản nợ tối ưu là 15-20 năm, khi mà tỉ lệ giữa phần trả mỗi lần và chi phí cho khoản nợ là tốt nhất.

Tỉ lệ lãi suất và lệ phí

Tỉ lệ lãi suất của tín dụng thế nợ thay đổi theo tỉ lệ lãi suất trên thị trường ngân hàng. Thường thì trong hợp đồng có thể đưa ra một tỉ lệ lãi suất không thay đổi, có nghĩa là đưa ra một thời gian nhất định tỉ lệ lãi suất không thay đổi. Khoản thời gian này thường do khách hàng chọn (1-30 năm).

Các ngân hàng thường đưa ra điều kiện là thời gian tỉ lệ lãi suất không thay đổi càng ngắn thì khách hàng càng phải trả tỉ lệ lãi suất thấp. Sau thời gian này thì ngân hàng đề xuất cho khách hàng một lãi suất mới. Khách hàng có thể đồng ý với lãi suất này hoặc thanh toán hết khoản vay và không phải trả một khoản phạt nào, hoặc có thể đi vay thế nợ tại ngân hàng khác (tại Séc hình thức này không thường xuyên xảy ra). Tại thời điểm này khách hàng có thể thanh toán phần trả mỗi lần nhiều hơn khoản trả hàng tháng mà không bị phạt.

Ghi chú: trong trường hợp đặc biệt lần phần trả mỗi ngoài thời gian quy định thì ngân hàng thường phạt cho việc trả sớm rất nhiều

Sáu tháng cuối năm 2005 tỉ lệ lãi suất dưới dạng ấn định trước từ 1-2 năm là từ 3%/năm, ấn định cho 4, 5, 10, 15 năm từ 4-6%/năm.

Đối với việc cấp và quản lý tín dụng thế nợ ngân hàng thường có những khoản lệ phí khác nhau. Phần lớn các ngân hàng tính lệ phí cho việc tính toán, giải quyết và cấp tín dụng; lệ phí cho việc hứa cấp tín dụng (hứa trên văn bản của ngân hàng là sẽ cấp tín dụng với một số điều kiện); lệ phí cho quản lý v.v. Những lệ phí này thường không nhỏ và các khoản khác của chúng thường gây khó khăn trong việc lựa chọn một khoản có lợi nhất.

Các ngân hàng đã đảm bảo rằng trong năm 2006 sẽ đưa ra chỉ số APRC (tỉ lệ chi phí năm – một hình thức RPSN ở chương 6.7). Chỉ số này sẽ tính đến tỉ lệ lãi suất và tất cả các lệ phí liên quan tới tín dụng thế nợ. Những người có nhu cầu vay tín dụng sẽ có một công cụ tốt hơn để so sánh từng dịch vụ.

Trợ cấp nhà nước cho tín dụng thế nợ

Có 2 loại trợ cấp cơ bản của nhà nước cho tín dụng thế nợ.

1. TRỢ CẤP CHO LÃI SUẤT TỪ TÍN DỤNG THẾ NỢ:

- A) Trợ cấp cho lãi suất từ tín dụng thế nợ cho căn hộ mới hoặc nhà mới (trong vòng 2 năm sau khi nghiệm thu)
- B) Trợ cấp cho lãi suất từ tín dụng thế nợ cho việc mua hoặc tái xây dựng căn hộ cũ cho những người nộp đơn xin dưới 36 tuổi.

Khoản tiền của trợ cấp này phụ thuộc vào tỉ lệ lãi suất trung bình của tín dụng thế nợ được cấp vào năm trước. Luật quy định nếu như lãi suất trung bình trong năm trước mà các ngân hàng cho vay thế nợ dưới 5% thì nhà nước không cho trợ cấp này. Có nghĩa là vào năm 2005 nhà nước không cho trợ cấp vào lãi suất từ vay thế nợ.

2. HẠ THẤP GÓC THUẾ VỚI KHOẢN LÃI SUẤT PHẢI TRẢ:

Khoản tiền trả cho lãi suất từ tín dụng thế nợ dành cho đầu tư trang bị nhà ở có thể được trừ vào gốc thuế thu nhập cá nhân và có thể được trừ cho tới 300 000 Korun/năm (có giá trị cho cả người ngoại quốc khai thuế tại Séc).

Tiết kiệm xây dựng

Lời mở đầu

Tiết kiệm xây dựng là một dịch vụ đặc biệt mà chỉ có quỹ tiết kiệm xây dựng mới cấp. Đó là một dạng tiết kiệm có cả khả năng được vay tiền với mục đích đầu tư vào nhà ở (mua hoặc sửa chữa bất động sản) sau khi đã thoả mãn một số điều kiện.

Tính lợi ích của tiết kiệm này nằm ở chỗ có lãi suất tương đối cao và được nhà nước trợ cấp. Nhà nước trợ cấp cho những người gửi tiết kiệm trong vòng 6 năm. Tuy nhiên không phải bất cứ người ngoại quốc nào cũng nhận được trợ cấp này.

Làm thế nào để có được tiết kiệm xây dựng?

36

Đối tượng tham gia tiết kiệm xây dựng có thể là cá nhân hoặc pháp nhân.

Khi ký hợp đồng thân chủ sẽ chọn khoản tiền cuối. Khi lựa chọn khoản tiền cuối cần phải cân nhắc:

- khoản tiền cần tiết kiệm hàng tháng hoặc hàng năm là bao nhiêu: từ khoản tiền cuối được tính ra khoản phải nộp hàng tháng (từ 0,3-0,5% khoản cuối tùy theo hình thức tiết kiệm),
- sử dụng khoản tiền vay bao nhiêu (khi mà tiền tiết kiệm kể cả lãi suất và trợ cấp nhà nước đạt mức 40 hoặc 50% và những điều kiện khác trong hợp đồng được thoả mãn, quỹ tiết kiệm sẽ cho vay tới mức của khoản cuối),
- hay chỉ muốn tiết kiệm thôi (tiết kiệm tới mức của khoản tiền cuối).

Khoản tiền cuối có thể thay đổi trong quá trình tiết kiệm với một lệ phí.

Thân chủ thường chọn hình thức tiết kiệm. Hình thức được chọn theo cách là quý vị lập tiết kiệm xây dựng như một đầu tư có lợi hay để vay tiền. Với hình thức đầu tư thì các khoản tiền nạp vào có lãi suất cao hơn, đồng thời lãi suất cao hơn cũng là khi vay tiền và khoản tiền nộp vào tối thiểu hàng tháng ít hơn. Hình thức để vay thì ngược lại.

Làm thế nào để được vay từ tiết kiệm xây dựng

Đối tượng tham gia được vay tiền từ tiết kiệm xây dựng để đầu tư vào nhu cầu nhà ở (những nhu cầu này được luật quy định) khi đã thực hiện những điều kiện do quỹ tiết kiệm xây dựng đưa ra và sau khi chứng minh được khả năng thanh toán nợ (bảo đảm, tính tín cậy).

CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ ĐƯỢC VAY:

- Hợp đồng tiết kiệm xây dựng phải kéo dài tối thiểu là 24 tháng.
- Đối tượng tham gia tiết kiệm được khoan tiền yêu cầu của quỹ tiết kiệm (40-50% khoản tiền cuối).
- Đối tượng tham gia đạt được mức độ gọi là chỉ số đánh giá. Chỉ số này do quỹ tiết kiệm yêu cầu

CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ LÀ GÌ?

Chỉ số đánh giá là một chỉ số đặc biệt mà các quỹ tiết kiệm sử dụng để quy định “công suất” của thân chủ. Thân chủ tiết kiệm càng sớm và tiết kiệm với khoản tiền càng lớn thì chỉ số đánh giá càng cao.

ĐẢM BẢO NỢ

Một số trường hợp ngân hàng có thể yêu cầu đảm bảo nợ bằng người bảo lãnh hoặc thế chấp bất động sản cho ngân hàng (tương tự như ở tín dụng thế nợ).

LÀM GÌ KHI BẠN KHÔNG CÓ ĐỦ UY TÍN ĐỂ ĐƯỢC VAY?

Một trong những giải pháp là tìm được người cùng nợ hoặc hạ khoản cuối cùng và xin vay với khoản nhỏ hơn mà độ uy tín của bạn có đủ.

ĐÍCH CỦA TÍN DỤNG

Đối tượng tham gia phải sử dụng tín dụng vào những việc cần thiết được nêu lên trong hợp đồng tín dụng dành cho mục đích nhà ở.

VAY BẮC CẦU

Nếu như đối tượng tham gia tiết kiệm xây dựng không đạt được một trong 3 điều kiện, có nghĩa là chưa tiết kiệm được khoản phải nộp, hợp đồng không kéo dài quá 24 tháng hoặc không có được chỉ số đánh giá thích hợp, có thể tận dụng vay bắc cầu.

Vay bắc cầu làm nhanh quá trình được nhận tiền từ tiết kiệm xây dựng. Nhưng nó bị đánh lãi suất cao hơn so với tín dụng ưu tiên từ quỹ này. Vay bắc cầu hoạt động song song với hợp đồng đầu tiên về tiết kiệm xây dựng. Với hợp đồng này đối tượng tham gia

có thể phải tiếp tục tiết kiệm (nếu như chưa tiết kiệm được khoản yêu cầu) và nó có giá trị tới khi đối tượng tham gia thực hiện được đầy đủ những điều kiện để được vay tiền từ tiết kiệm xây dựng.

Ai là đối tượng cấp dịch vụ tiết kiệm xây dựng

Theo luật thì chỉ có những quỹ tiết kiệm mới có thể cung cấp dịch vụ này.

Quỹ tiết kiệm xây dựng tại Séc là những quỹ sau:

- Công ty cổ phần quỹ tiết kiệm xây dựng Séc-Morava,
- Công ty cổ phần quỹ tiết kiệm xây dựng HYPO,
- Công ty cổ phần quỹ tiết kiệm xây dựng Modrá Pyramida,
- Công ty cổ phần quỹ tiết kiệm xây dựng Raiffeisen,
- Công ty cổ phần quỹ tiết kiệm xây dựng của quỹ tiết kiệm Séc,
- Công ty cổ phần quỹ tiết kiệm xây dựng Wüstenrot.

Lãi suất và lệ phí

Tiết kiệm xây dựng được tính lãi suất thường từ 1-3%/năm. Tín dụng từ tiết kiệm xây dựng có lãi suất là 3-5%/năm. Tiền lãi từ lãi suất xây dựng không phải trả thuế thu nhập. Tiền nạp vào tài khoản theo luật phải được bảo hiểm.

38

Lệ phí khi ký hợp đồng khoảng 1% khoản cuối cùng. Khi tăng khoản cuối thì phải trả tiếp 1% khoản cuối. Lệ phí quản lý và điều hành tài khoản khoảng 300 Korun/năm. Trích lục thông thường hoặc bất thường từ tài khoản thường miễn phí hoặc với lệ phí là 50 Korun.

Trợ cấp nhà nước

Có 2 hình thức trợ cấp nhà nước cho tiết kiệm xây dựng.

1. trợ cấp nhà nước cho tiết kiệm ở thời gian hiện nay là 15% (nhiều nhất là 3000 Korun/năm) từ khoản tiết kiệm được. Ngoài công dân Séc thì những người nước ngoài sau đây được trợ cấp:

- công dân từ các nước EU được phép cư trú tại Séc và có số sinh,
- người nước ngoài được định cư tại Séc và có số sinh.

Trợ cấp nhà nước được tạm ứng vào tài khoản của thân chủ theo khoản tiền đã tiết kiệm được và nhiều nhất là 3000 Korun/năm cho một người bất kể tới số lượng hợp đồng.

Trợ cấp nhà nước chỉ được cấp khi đối tượng tiết kiệm đã được 6 năm. Trong trường hợp mà thân chủ cần tiền sớm hơn thời gian 6 năm, thân chủ có thể kết thúc hợp đồng sớm hơn, nhưng không được trợ cấp của nhà nước và phải trả một khoản phạt vì kết thúc hợp đồng sớm, thường là 0,5% khoản cuối.

2. Hạ thấp gốc thuế với khoản lãi suất đã thanh toán:

Khoản tiền trả cho lãi suất từ tín dụng thế nợ dành cho đầu tư trang bị nhà ở có thể được trừ vào gốc thuế thu nhập cá nhân (có giá trị cho người ngoại quốc mà khai thuế tại Séc).

Kết luận

Từ khi CH Séc ra nhập EU thì nhu cầu tiết kiệm xây dựng của người nước ngoài cũng tăng. Những quỹ tiết kiệm đã phản ứng với thật tế này và thường thì những thông tin và hợp đồng được in cả các thứ tiếng nước ngoài (tiếng Anh và Đức).

Người ngoại quốc có đủ điều kiện như công dân Séc có thể được vay tiền. Các quỹ tín dụng thường yêu cầu người ngoại quốc phải có định cư hoặc quốc tịch của một trong số các thành viên EU. Tiền từ tín dụng này chỉ được sử dụng cho mua hoặc tái xây dựng bất động sản tại lãnh thổ Séc.

09

39

Đổi tiền tại Séc

Lời mở đầu

Đồng tiền Séc hoàn toàn có thể hoán đổi, có nghĩa là có thể đổi nó ra một ngoại tệ khác trong những điểm quy định (ngân hàng, quầy đổi tiền).

Đổi tiền trên đường phố

Đổi tiền trên phố là rất mạo hiểm. 99% là lừa. Cách đổi tiền như vậy chúng tôi hoàn toàn phản đối!

Đổi tiền tại quầy đổi tiền

Đây là một hình thức đổi tiền ngoại tệ tiện lợi. Nhưng đôi khi khó có thể định hướng trong bảng giá hối đoái, các dòng quảng cáo trên quầy và giao tiếp với nhân viên ở đây.

Ví dụ “NO FEE” thường liên quan tới việc mua ngoại tệ (Korun-> ngoại tệ). Ngược lại khi mua đồng Korun có thể phí sẽ là 10%.

Tốt nhất nên yêu cầu tính khoản cuối cùng mà quý vị nhận được với số tiền của mình và so sánh nó với giá ở nơi khác.

MUA NGOẠI TỆ; CZK-> NGOẠI TỆ (MUA NGOẠI TỆ BẰNG ĐỒNG KORUN)

Tỉ giá tốt nhất cho mua ngoại tệ (trong bảng giá hối đoái tìm chữ „PRODEJ“) thường có ở những quầy đổi tiền trên phố. Tại một số quầy đổi tiền khách hàng không phải trả khoản lệ phí nào và khoản giao dịch tối thiểu cũng không bị giới hạn.

BÁN NGOẠI TỆ; NGOẠI TỆ -> CZK (MUA ĐỒNG KORUN BẰNG NGOẠI TỆ)

Trong trường hợp mà quý vị có ngoại tệ và cần đồng Korun, quý vị hãy chuẩn bị cho tỉ giá không tương xứng lắm tại các quầy đổi tiền và lệ phí khoảng 9-10%. Trong bảng giá hối đoái hãy tìm chữ „NÁKUP“.

40

Đổi tiền tại ngân hàng

Ngân hàng thường phân biệt 2 giá hối đoái:

Giá ngoại tệ – giá này tốt hơn cho khách hàng. Nó chỉ là chuyển khoản giữa các tài khoản ngoại tệ. Có nghĩa là trong ngân hàng quý vị đã mở tài khoản ngoại tệ.

Giá hối đoái – giá này tồi hơn cho khách hàng so với giá ngoại tệ. Phục vụ cho giao dịch bằng tiền mặt với ngoại tệ – đổi tiền.

MUA NGOẠI TỆ (CZK-> NGOẠI TỆ)

Thường tỉ giá hối đoái so với quầy đổi tiền thì tồi hơn. Phần lớn các ngân hàng có tỉ giá tồi hơn và họ còn tính cả lệ phí cho giao dịch đổi tiền. Lệ phí này chiếm từ 1-2% khoản tiền đổi

BÁN NGOẠI TỆ (NGOẠI TỆ -> CZK)

Lệ phí chiếm khoảng 2%.

Gửi tiền ra nước ngoài

Lời mở đầu

Chúng ta phân biệt hai loại chuyển tiền: chuyển khoản giữa 2 tài khoản ngân hàng và chuyển tiền mặt, khi một bên người gửi tiền nạp tiền mặt và bên kia người nhận nhận được khoản tiền này. Ngoài ra còn có hình thức chuyển tiền kết hợp khi người gửi nạp tiền mặt và khoản này được ghi vào tài khoản của người nhận.

Chuyển khoản – thanh toán với nước ngoài

Quan hệ thanh toán với nước ngoài bao gồm thanh toán bằng đồng Korun hoặc ngoại tệ khác ra và từ nước ngoài. Ngoài ra còn có chuyển khoản bằng ngoại tệ trong CH Séc. Khi ra lệnh chuyển khoản cần phải điền phần gọi là tít thanh toán – sự đánh số cho mục đích của lệnh thanh toán và mô tả mục đích của thanh toán.

LỆ PHÍ CHO CHUYỂN TIỀN QUA NGÂN HÀNG

Giá của giao dịch được tính bởi lệ phí của ngân hàng người gửi, lệ phí hệ thư từ giữa các ngân hàng lệ phí và ngân hàng của người nhận.

Trong bảng giá của các ngân hàng Séc chỉ có lệ phí chuyển tiền của ngân hàng người gửi. Thường đó là khoản chiếm 1% của giá trị khoản tiền chuyển (đôi khi các ngân hàng còn đưa ra mức tối thiểu 200-500 Korun và mức nhiều nhất là 2400 Korun).

Việc điền một trong những mã dưới đây trong lệnh chuyển tiền quyết định đến việc chia chi phí trong giao dịch giữa người gửi và người nhận.

Các mã được sử dụng:*

OUR – người gửi chịu tất cả các phí (lệ phí nhà băng người gửi, lệ phí thư từ và lệ phí ngân hàng người nhận).

SHA – người gửi chỉ chịu lệ phí của ngân hàng của mình, lệ phí khác người nhận phải trả.

BEN – người nhận chịu tất cả lệ phí (các khoản này được trừ từ khoản tiền nhận được).

* Các mã này được sử dụng cho cả chuyển khoản các loại ngoại tệ như Euro, Eurogio v.v.

VÍ DỤ

Chuyển một khoản 50 000 Korun

Lệ phí 1%= 500 Korun cho việc chuyển tiền đi từ phía người gửi

Lệ phí 1%= 500 Korun cho việc chuyển tiền đi từ phía người nhận

Chi phí cho quan hệ thư từ giữa các ngân hàng = 200 Korun.

OUR – lệ phí chuyển do người gửi chịu = 1200 CZK; người nhận nhận được 50 000.

SHA – lệ phí chuyển do người gửi chịu = 500 CZK; người nhận được 49 300.

BEN – lệ phí chuyển do người gửi chịu = 0; người nhận được 48 800.

Một số ngân hàng, ví dụ như quỹ tiết kiệm Séc và ngân hàng Raiffeisen, ưu tiên việc chuyển khoản trong phạm vi tập đoàn của mình.

THANH TOÁN BẰNG EURO

42

Một hình thức đặc biệt là thanh toán bằng Euro. Đó là việc thanh toán trong phạm vi của EU và khu vực mậu dịch châu Âu (EHP) và có những điều kiện sau: phải được tính giá trị bằng đồng Euro đến 12 500 Euro (từ năm 2006 sẽ là 50 000 Euro); khách hàng phải điền số tài khoản của người nhận bằng mã quốc tế IBAN và mã số ngân hàng BIC quen thuộc như mã swift; mã thanh toán SHA. Những chi phí cho việc thanh toán như vậy được tính như chi phí chuyển khoản trong nước. Tại ngân hàng Séc thường phải trả lệ phí cho thanh toán nước ngoài, nhưng khi điền mã IBAN thì lệ phí thư từ, vì những ngân hàng này có khả năng thực hiện chuyển khoản tự động.

IBAN LÀ GÌ?

IBAN là mã nhận dạng quốc tế để phân biệt tài khoản của khách hàng, ngân hàng và quốc gia. Ngân hàng của quý vị sẽ cho biết chi tiết và số tài khoản.

Chuyển tiền mặt và chuyển kết hợp giữa tiền mặt và chuyển khoản

Tại CH Séc có một số công ty không phải ngân hàng hoạt động. Những công ty này có dịch vụ chuyển tiền mặt và dịch vụ kết hợp giữa tiền mặt và chuyển khoản.

WESTERN UNION – CHUYỂN TIỀN MẶT

Western Union cung cấp dịch vụ chuyển tiền nhanh. Chuyển tiền giữa các chi nhánh nhận và trả tiền chỉ kéo dài trong vài phút. Lệ phí chuyển tiền khoảng 26% cho các khoản nhỏ và 4-5% cho các khoản lớn. Có lệ phí ưu tiên đến một số nước (ở thời điểm hiện nay như Ukraina, Việt Nam và Trung Quốc).

Dịch vụ này có ở 195 nước trên thế giới. Tại Séc có 1700 chi nhánh của Western Union – ví dụ trong các công ty du lịch, các bưu điện Séc và ngân hàng Raiffeisen.

Trên những trang điện tử của Western Union tại Séc có cả tiếng Việt và tiếng Ukraina.

BUƯ ĐIỆN SÉC – THƯ CHUYỂN TIỀN MẶT

Từ bưu điện có thể gửi tiền bằng thư chuyển tiền Z/C. Nạp tiền và nhận tiền đều bằng tiền mặt.

Tiền mặt chỉ có thể gửi đến những nước sau:

An gie ri, Ac men, A giac bai gian, Bi, Bạch Nga, Brasin, Bungary, Eston, Pháp, Ý, Israen, Nam tư (Nam tư và Montenegro), Sýp, Latvia, Litva, Hungary, Ma rốc, Moldavia, Monako, Balan, Bờ Đào Nha, Rumani, Hy Lạp, Slovenia, Tây ban nha, Thụy Điển, Tuynidi, Thổ nhĩ kỳ, Ukraina, Việt Nam.

Lệ phí dịch vụ

Lệ phí vào khoảng 1-2% giá trị tiền gửi, phụ thuộc vào khoản tiền gửi. Giá trị một lần gửi thư chuyển tiền bị giới hạn theo từng nước, ví dụ đi Bạch Nga chỉ là 500 Euro, đi Pháp là 3 500 Euro. Thời gian từ lúc gửi đến lúc nhận là 1-2 tuần.

TIẾT KIỆM BƯU ĐIỆN EUROGIRO

Dịch vụ Eurogiro của quỹ tiết kiệm bưu điện tạo điều kiện chuyển tiền mặt cũng như khả năng thanh toán chuyển khoản cho người gửi cũng như người nhận. Thời điểm hiện tại có thể sử dụng dịch vụ tại các nước sau:

Đức, Áo, Slovakia, Thụy Sĩ, Bờ Đào Nha*, Ba lan*, Hungary*, Croatia*, Lucxămbua, Nhật bản, Bi, Canada, Rumani*. Hy Lạp*, Tây ban nha* và Thổ nhĩ kỳ*.

* Những nước này có thể gửi tiền để trả bằng tiền mặt.

Tiền được gửi đến ngân hàng hoặc chi nhánh bưu điện của đối tác. Bất kỳ ai cũng có thể gửi tiền mặt ra nước ngoài từ tất cả các chi nhánh bưu điện, có nghĩa là không cứ phải là thân chủ của quỹ tiết kiệm bưu điện.

Lệ phí

Lệ phí vào khoảng 0,6-2% số tiền gửi. Tất nhiên là phụ thuộc vào khoản tiền gửi. Lệ phí ưu tiên được áp dụng tại một số quốc gia.

Tại mỗi một nước đều có giới hạn cho việc thanh toán đến/ra nước ngoài riêng. Giới hạn này vào khoảng 1500-15 000 Euro. Thời gian ra nước ngoài vào khoảng 3 ngày làm việc kể từ ngày gửi.

Rút tiền từ máy tự động tại nước ngoài

Phần lớn các ngân hàng đều cấp thẻ được thế giới công nhận cho thân chủ của mình từ mọi tài khoản. Từ 1 tài khoản có thể cấp nhiều thẻ. Nếu như quý vị đưa thẻ rút tiền từ tài khoản của mình tại Séc cho người nhà ở nước ngoài, họ có thể rút tiền. Có thể xin cấp thẻ trực tiếp vào tên người nhà. Nhưng có một vấn đề là họ phải đến chi nhánh ngân hàng của bạn để nhận thẻ. Lệ phí rút tiền từ máy tại nước ngoài là khoảng 100 Korun và 0,5% giá trị số tiền rút. Đổi tiền thì ngân hàng tính giá hối đoái tốt hơn – giá bán hối đoái.

Giải quyết những giao dịch lỗi và tranh chấp

Khiếu nại tại ngân hàng

Nếu quý vị tìm ra những lỗi trong giao dịch từ phía ngân hàng, chúng tôi khuyên quý vị nên khiếu nại ngay lập tức. Có thể khiếu nại bằng văn bản (qua bưu điện, fax đôi khi là thư điện tử), trực tiếp hoặc qua điện thoại. Thường rất có ích khi quý vị mang theo tất cả các giấy tờ mà quý vị có thể sử dụng khi cần thiết – đặc biệt là giấy báo ngân hàng từ tài khoản mà trong đó có giao dịch bị sai.

Theo luật thì ngân hàng phải giải quyết khiếu nại trong vòng 30 ngày từ ngày nhận được khiếu nại. Ngân hàng sẽ báo cho quý vị bằng văn bản cách thức giải quyết khiếu nại và tại sao lại dùng cách thức đó. Nhưng phần lớn các ngân hàng đưa ra điều kiện giao dịch trong thời gian ngắn hơn, ví dụ 10 hoặc 15 ngày.

NGÔN NGỮ SỬ DỤNG KHI NỘP ĐƠN KHIẾU NẠI

Có thể nộp khiếu nại bằng tiếng Séc, Slovakia và tiếng Anh trong tất cả các ngân hàng. Tại ČSOB Có thể sử dụng cả tiếng Đức.

Trọng tài kinh tế tại Séc

Trong trường hợp mà khách hàng không hài lòng với cách thức giải quyết khiếu nại liên quan đến việc thanh toán của mình thì quý khách có thể nhờ đến trọng tài kinh tế.

Đó là một cơ quan đặc biệt để giải quyết tranh chấp có thể xảy ra giữa người cung cấp dịch vụ thanh toán và thân chủ hoặc giữa những người cấp dịch vụ và người sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử và không qua con đường kiện cáo.

Danh sách đăng ký tín dụng

Lời mở đầu

Đăng ký tín dụng là một cơ sở dữ liệu thông tin được bảo vệ về khách hàng. Những khách hàng này đã vay tiền từ ngân hàng hoặc công ty cho vay không thuộc ngân hàng. Với mỗi một thân chủ đều có danh sách các khoản nợ của thân chủ đó (đó là người nợ, cùng nợ hay người bảo lãnh) và kỷ luật thanh toán của người (tức là thân chủ này có thanh toán đầy đủ và đúng thời gian hay không)

Có tên trong cơ sở dữ liệu không chỉ là bất lợi. Việc đăng ký bao gồm cả thông tin tích cực cũng như tiêu cực. Khoản nợ được thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn là một cách lợi lớn khi vay thêm. Tại Séc có một số nơi đăng ký và tạm thời thì những nơi này không được kết nối với nhau. Trong những năm tới người ta tính đến chuyện sẽ kết nối lại. Các danh sách đăng ký tại Séc không trao đổi thông tin với những cơ quan tương tại nước ngoài.

46

XIN TRÍCH LỤC TỪ DANH SÁCH ĐĂNG KÝ

Nếu như quý khách có tên trong một cơ sở dữ liệu như vậy và quý khách cần có một tổng quan thông tin gì về mình được chứa trong dữ liệu này, quý khách có thể xin trích lục từ danh sách đăng ký này. Đơn xin trích lục có thể đến lấy trực tiếp, hoặc qua bưu điện với đơn đã được công chứng hoặc bằng điện tử (được ký vào chữ ký điện tử đã đăng ký). Trong trường hợp mâu thuẫn quý khách có thể khiếu nại.

Danh sách các đăng ký

ĐĂNG KÝ NGÂN HÀNG VỀ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

Trong đăng ký này là danh sách những cá thể (công dân và thương dân), đã vay hoặc đang vay tiền tại một số ngân hàng – đối tượng tham gia đăng ký, đang ở khoảng âm cho phép trong tài khoản hoặc có thẻ tín dụng. Trong danh sách đăng ký có cả các cá nhân, hiện đang xin vay hoặc xin cấp thẻ tín dụng.

Các ngân hàng đang hoạt động tại Séc đều có những dữ liệu trên và trên cơ sở những dữ liệu này ngân hàng quyết định cấp hay không cấp tín dụng.

ĐĂNG KÝ THÂN CHỦ CỦA CÁC CƠ QUAN KHÔNG THUỘC NGÂN HÀNG

Đó là đăng ký của các cá thể đã hoặc đang ký hợp đồng mua trả góp hoặc thuê mua.

SOLUS

Đó là đăng ký của các thân chủ (dân thường, thương gia, công ty) đang ký hợp đồng mua trả góp hoặc thuê mua qua một trong những công ty cấp dịch vụ tín dụng. Tại đây chỉ có thông tin tiêu cực, có nghĩa là thông tin về những người không trả nợ.

Danh sách các ngân hàng lẻ tại Séc

BAWAG BANK CZ, A.S.

Václavské nám. 40, Praha 1
110 00, Điện thoại: 224 406 260
fax: 225 015 362
e-mail: info@bawag.cz
www.bawag.cz

CITIBANK,

Evropská 423/178, Praha 6, 166 40
Điện thoại: 233 061 111
fax: 233 061 613
www.citibank.cz
Đường dây thông tin: 844 888 844

QUỸ TIẾT KIỆM SÉC

Olbrachtova 1929/62
Praha 4, 140 00
Điện thoại: 261 071 111
fax: 261 073 032
e-mail: csas@csas.cz
www.csas.cz
infolinka: 800 207 207

ČSOB

Na Příkopě 854/14, Praha 1
– Nové město, 115 20
Điện thoại: 224 111 111
fax: 224 225 049
e-mail: info@csob.cz
www.csob.cz
Đường dây thông tin: 800 110 808

EBANKA

Na Příkopě 19, Praha 1, 117 19
Điện thoại: 222 115 222
fax: 222 115 500
e-mail: info@ebanka.cz
www.ebanka.cz
Đường dây thông tin: 800 124 100

GE MONEY BANK

Vyskočilova 1422/1a
Praha 4, 140 28
Điện thoại: 224 441 111
fax: 224 441 500
www.gemoney.cz
Đường dây thông tin: 844 844 844

HVB BANK CZECH REPUBLIC

nám. Republiky 2090/3a
Praha 1, 110 00
Điện thoại: 221 112 111
fax: 221 112 132
www.hvb.cz,
Đường dây thông tin: 800 100 012

NGÂN HÀNG VAY THẺ NỢ

Budějovická 409/1, Praha 4
140 00, Điện thoại: 261 121 111
fax: 261 122 563
e-mail: info@cmhb.cz
www.cmhb.cz
Đường dây thông tin: 844 111 174

IC BANKA

Palackého 1, Praha 1, 111 21
Điện thoại: 296 245 400(5)
fax: 296 245 428(9)
e-mail: info@icbanka.cz
www.icbanka.cz

ING BANK N.V.

Nádražní 344/25
Praha 5, 150 00
Điện thoại: 257 473 111
fax: 257 473 555
e-mail: klient@ing.cz
www.ing.cz,
Đường dây thông tin: 800 159 159

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

Na Příkopě 33/969
Praha 1, 114 07
Điện thoại: 222 432 111
fax: 224 243 020
e-mail: mojobanka@kb.cz
www.kb.cz,
Đường dây thông tin: 800 111 055

OBERBANK AG

nám. Přemysla Otakara II 6/3 České
Budějovice, 370 01
Điện thoại: 386 710 911
fax: 386 356 747, www.oberbank.cz

QUỸ TIẾT KIỆM BƯU ĐIỆN

Rožtylská 1, Praha 25, 225 95
Điện thoại: 222 047 805
fax: 222 047 930
www.postovnisporitelna.cz
Đường dây thông tin: 800 210 210

RAIFFEISENBANK,

Olbrachtova 2006/9
Praha 4, 140 21
Điện thoại: 221 141 111
fax: 221 142 111
e-mail: info@rb.cz
www.rb.cz
Đường dây thông tin: 800 900 900

RAIFFEISENBANK IM STIFTLAND EG

Kubelíková 4/602, Cheb, 350 11
Điện thoại: 354 524 511
fax: 354 524 518-9
e-mail: info@rbcheb.com
www.rbcheb.com

VOLKSBANK CZ

Heršpická 5, P.O.BOX 226
Brno, 658 26
Điện thoại: 543 525 111
fax: 543 525 555
e-mail: mail@volksbank.cz
www.volksbank.cz
Đường dây thông tin: 800 133 444

WALDVIERTLER

SPARKASSE von 1842
Klásterská 126/II, Jindřichův Hradec
377 01, telefon: 384 344 111
fax: 384 344 108
e-mail: info@wspk.cz, www.wspk.cz

WÜSTENROT

HYPOTEČNÍ BANKA

Nám. Kinských 2/602
Praha 5, 150 00
Điện thoại: 257 092 201
fax: 257 092 605
e-mail: hypoteka@wuestenrot.cz
www.wuestenrot.cz
Đường dây thông tin: 800 225 555

NGÂN HÀNG KINH DOANH

Na Příkopě 858/20, Praha 1
113 80, Điện thoại: 224 121 111
fax: 224 125 555
e-mail: info@zivnobanka.cz
www.zivnobanka.cz
Đường dây thông tin: 800 122 412

Danh sách quỹ tiết kiệm

QUỸ TIẾT KIỆM XÂY DỰNG SÉC

Vinohradská 180/1632, Praha 3

Điện thoại: 224 309 111

fax: 224 309 112

e-mail: burinka@csst.cz

www.burinka.cz

Đường dây thông tin: 800 207 207

QUỸ TIẾT KIỆM XÂY

DỰNG SÉC-MORAVA

Vinohradská 169/3218, Praha 10

Điện thoại: 274 041 111

fax: 274 049 999

e-mail: info@cmss.cz

www.cmss.cz

Đường dây thông tin: 800 120 100

QUỸ TIẾT KIỆM XÂY

DỰNG HYPO

Senovážné náměstí 4, Praha 1,

Điện thoại: 222 878 111

fax: 222 244 300

e-mail: hypo@hypos.cz

www.hypos.cz

Đường dây thông tin: 844 111 113

QUỸ TIẾT KIỆM XÂY

DỰNG KIM TỰ THÁP

XANH

Bělehradská 128/222, Praha 2

Điện thoại: 222 824 111

fax: 222 824 113

e-mail: info@vsskb.cz

www.vsskb.cz

Đường dây thông tin: 222 824 777

QUỸ TIẾT KIỆM XÂY

DỰNG RAIFFEISEN

Koněvova 99/2747, Praha 3

Điện thoại: 271 031 111

fax: 222 581 156

e-mail: rstst@rstst.cz

www.rstst.cz

Đường dây thông tin: 800 112 211

QUỸ TIẾT KIỆM XÂY

DỰNG WÜSTENROT

Janáčkovo náměstí 41, Praha 5

Điện thoại: 257 092 092

fax: 257 092 149

e-mail: kontakt@wuestenrot.cz

www.wuestenrot.cz

Đường dây thông tin: 800 225 555

Một số cơ quan và công ty khác tại Séc

CZECH BANKING

CREDIT BUREAU

Na Příkopě 21, Praha 1, 117 19

Điện thoại: 222 811 055

fax: 222 811 051

e-mail: klient@cbcb.cz

www.cbcb.cz

NGÂN HÀNG QUỐC

GIA SÉC

Na Příkopě 28, Praha 1, 115 03

Điện thoại: 224 411 111

fax: 224 412 404

e-mail: podatelna@cnb.cz

www.cnb.cz

THANH TRA THƯƠNG

MẠI SÉC

Štěpánská 15, Praha 2, 120 00

Điện thoại: 296 366 111

e-mail: info@coi.cz

www.coi.cz

BƯU ĐIỆN

Olšanská 38/9, Praha 3, 130 00

Điện thoại: 221 132 113

e-mail: info@cpost.cz

www.ceskaposta.cz

Đường dây thông tin: 800 104 410

TRỢNG TÀI THƯƠNG

MẠI SÉC

Washingtonova 25, Praha 1

110 00, Điện thoại: 221 674 600

fax: 221 674 666

e-mail: arbitr@finarbitr.cz

www.finarbitr.cz

BỘ TÀI CHÍNH

Letenská 15, Praha 1, 118 10

Điện thoại: 257 041 111

e-mail: podatelna@mfcz.cz

www.mfcz.cz

WESTERN UNION

Palackého 15, Praha 1, 110 00,

Điện thoại: 224 948 252,

fax: 224 948 252

e-mail: info@intercash.cz,

www.intercash.cz,

Đường dây thông tin: 800 190 009

Dịch vụ tài chính tại Cộng Hòa Séc:

Cẩm nang cho người nước ngoài

Quyển sách được Multikulturní centrum Praha, o.s. - Trung Tâm Đa Văn hóa Praha xuất bản.

VIỆC THU THẬP VÀ XUẤT BẢN

Hana Žáková Petrová

VIỆC SỬA CHỮA NGỮ PHÁP

Petra Kolínská

NHỮNG NGƯỜI PHIÊN DỊCH

ng. Nguyễn Việt Cường, Phùng Thị Phương Hiền, Ph.D., Mgr. Jiří Kocourek

VIỆC BỐ TRÍ VÀ IN CHỮ

Zita Navrátilová, Kamil Mittner

50

VIỆC IN

ČTK Repro

Được in 2000 quyển.

© Multikulturní centrum Praha, o.s. – Trung Tâm Đa Văn Hóa Praha

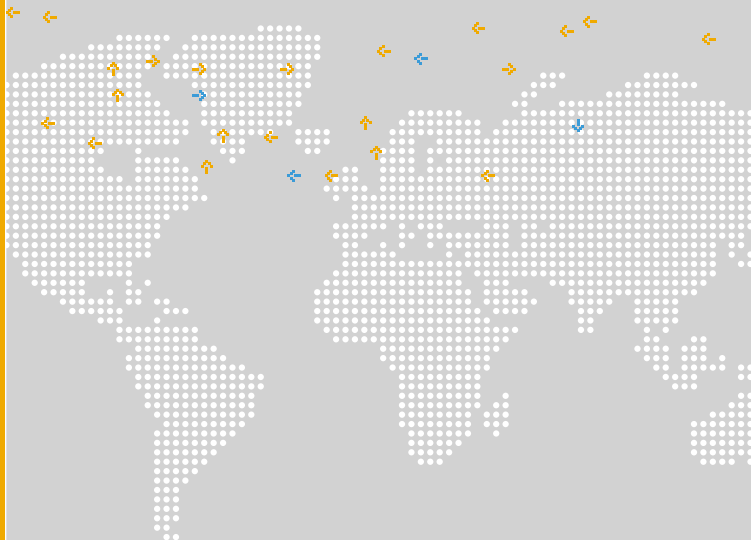
Multikulturní centrum Praha
Vodičkova 36 (Palác Lucerna)
116 02 Praha 1
tel./fax: 296 325 345

www.mkc.cz
mkc@mkc.cz

Praha 2006

ISBN: 978-80-239-6730-2

Web o mezinárodní
migraci ve střední
a východní Evropě



články a studie

vývoj legislativy

aktuální témata

projekty organizací

kalendář akcí

adresář kontaktů

monitoring tisku

→ Migrace Online

Mezinárodní migrace se v České republice stává výrazným společenským a politickým tématem. Do veřejné debaty přispívá Multikulturní centrum Praha se svým webem www.migraceonline.cz, který je už od roku 2002 zaměřen na vývoj postavení různých skupin cizinců v České republice a dalších zemích střední a východní Evropy. Internetová stránka systematicky mapuje výzkumy týkající se migrace, vývoj legislativy v oblasti migračních a azylových politik a činnost vládních i nevládních organizací a institucí. Jejými čtenáři jsou převážně odborníci a další zájemci z akademické sféry, veřejné správy, nevládních organizací, médií a širší veřejnosti.

Kontakt: mise@mkc.cz

Multikulturní centrum Praha, Vodičkova 36, 116 02 Praha 1

tel.: 296 325 346, fax: 296 325 345

PODPOŘENO
NADACÍ
OPEN SOCIETY
FUND PRAHA

...a tolerant
society, open
to difference
and making
the most
of cultural
variety...

The mission of the Multicultural Center Prague is to prove that multicultural coexistence in the Czech Republic is possible and enriching on all levels.

Ever since its activities began in 1999, the Multicultural Center has been fulfilling its goals through public debates, a variety of educational, cultural and public informational activities, research, publications and the establishment of links between individuals and organizations with similar aims within the Czech Republic and abroad.

WWW.MKC.CZ

Multikulturní centrum Praha
Vodičkova 36 (Palác Lucerna)
116 02 Praha 1
tel./fax (+420) 296 325 345
mkc@mkc.cz



9 788023 967302

